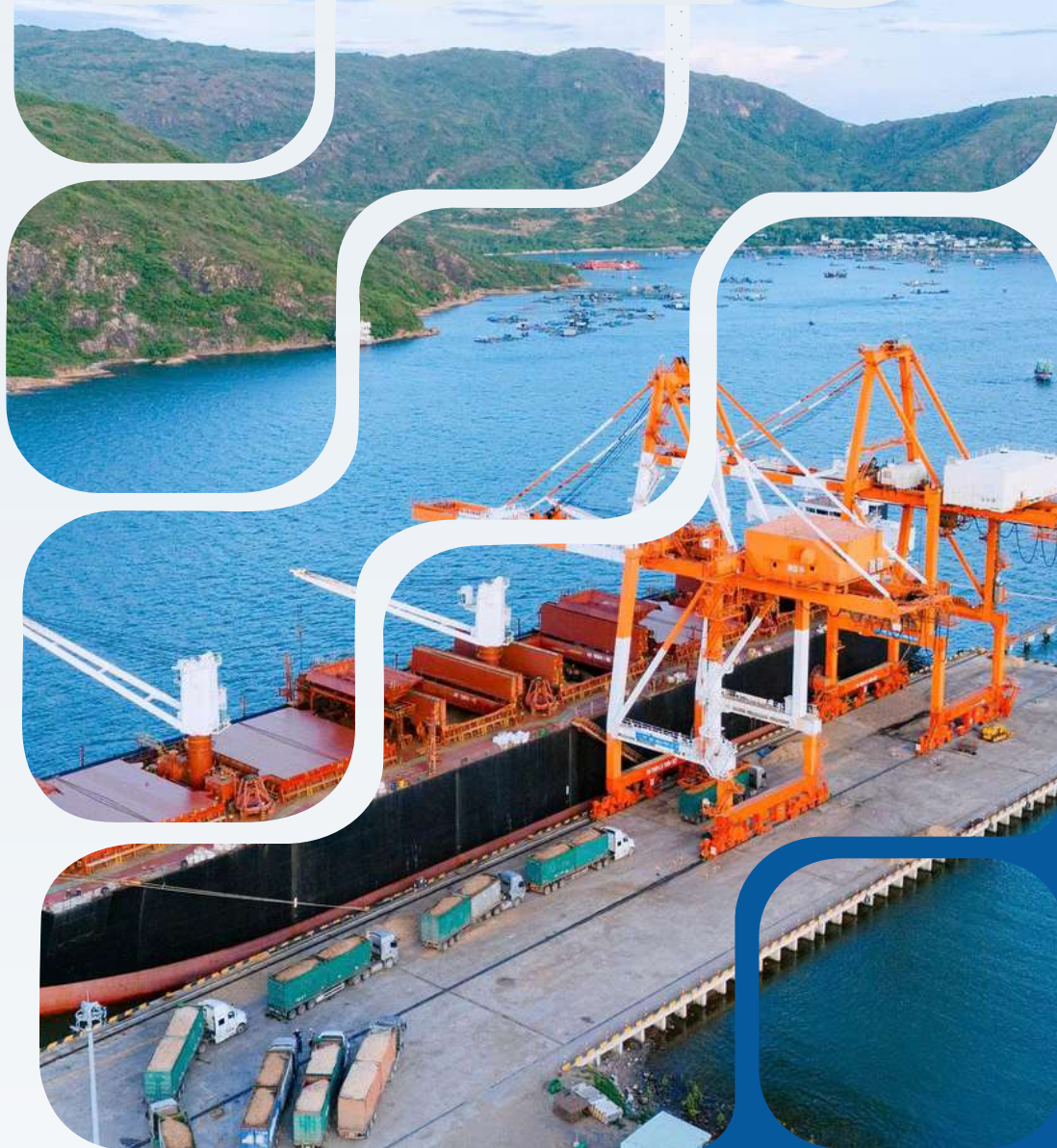


2025



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG QUY NHƠN

MỤC LỤC

01 THÔNG TIN CHUNG

- 12 Thông tin khái quát
- 14 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 20 Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
- 24 Định hướng phát triển
- 28 Các rủi ro

02 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

- 34 Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- 39 Tổ chức và nhân sự
- 52 Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án
- 54 Tình hình tài chính
- 57 Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
- 58 Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

03 BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- 64 Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
- 68 Tình hình tài chính
- 70 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
- 70 Kế hoạch phát triển trong tương lai
- 74 Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán
- 75 Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty



04 ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

- 78 Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty
- 79 Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty
- 80 Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

05 QUẢN TRỊ CÔNG TY

- 86 Hội đồng quản trị
- 102 Ban Kiểm soát
- 104 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

06 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- Ý kiến kiểm toán
- Báo cáo tài chính được kiểm toán



Cảng Quy Nhơn hướng tới trở thành Cảng tổng hợp quốc tế hiện đại, tiên phong trong cung cấp dịch vụ cảng biển và logistics chuyên nghiệp đạt chuẩn quốc tế, góp phần khẳng định vị thế Việt Nam trên bản đồ logistics khu vực và thế giới.

CHÚNG TÔI ĐẶT MỤC TIÊU

Trở thành đầu mối giao thương hàng đầu hướng biển, đóng vai trò chiến lược trong phát triển kinh tế khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên, Đông Bắc Campuchia và Nam Lào.

Dẫn đầu trong hệ thống VIMC, cung cấp các giải pháp cảng biển và logistics toàn diện tại Việt Nam.

Tầm nhìn này không chỉ là đích đến, mà còn là nguồn động lực thôi thúc mỗi Người Cảng Quy Nhơn nỗ lực từng ngày, chung tay góp phần “Đưa Việt Nam thịnh vượng từ biển”.

Mang đến dịch vụ trọn gói, tích hợp các yếu tố chuỗi cung ứng trên nền tảng hiện đại, đáp ứng linh hoạt mọi nhu cầu và vượt xa sự mong đợi của khách hàng.



SỨ MỆNH

KẾT NỐI CON NGƯỜI, KẾT NỐI THẾ GIỚI, ĐƯA VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG TỪ BIỂN

Cảng Quy Nhơn phụng sự vì sự phát triển của kinh tế, xã hội của địa phương, khu vực và quyền lợi của các cổ đông.

Cảng Quy Nhơn mang lại giá trị gia tăng sự hài lòng cho khách hàng và đối tác thông qua việc cung cấp dịch vụ cảng biển/logistics chuyên nghiệp, hợp lý với phương châm điều hành: **Hiệu quả - Tận tâm - Đổi mới - Chia sẻ - Trách nhiệm.**

Cảng Quy Nhơn kế thừa, tiếp nối và xây dựng truyền thống hào hùng trong suốt quá trình hình thành và phát triển; Xây dựng văn hóa doanh nghiệp hiện đại, đậm đà khí chất “Đất võ, trời văn”.

Cảng Quy Nhơn xây dựng đội ngũ người lao động Cảng Quy Nhơn chuyên nghiệp, kỷ luật, nơi cán bộ - công nhân viên có cơ hội được đào tạo, được phát triển bản thân, có thu nhập cao trong khu vực.

Cảng Quy Nhơn đóng góp vào sự phát triển của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – VIMC, góp phần quan trọng vào sứ mệnh chung của VIMC – “Đưa Việt Nam thịnh vượng từ biển”



HỆ GIÁ TRỊ CỐT LÕI

LIÊM CHÍNH
Ngay thẳng công tâm
Vì lợi ích chung



TẬN TÂM
Làm đến cùng
Không ngại việc khó



ĐỒNG LÒNG
Chia sẻ nguồn lực
Chủ động phối hợp



KỶ LUẬT
Tuân thủ mục tiêu
Làm đúng cam kết



SÁNG TẠO
Nghĩ mới, học mới
Cải tiến mỗi ngày



PHƯƠNG CHÂM ĐIỀU HÀNH

- Cung cấp dịch vụ chất lượng tốt nhất, vượt lên trên sự mong đợi của khách hàng.
- Thước đo của mọi hành động, thể hiện qua thời gian xếp dỡ, giải phóng tàu nhanh, đảm bảo đúng tiến độ làm hàng cho chủ tàu và chủ hàng.
- An toàn sản xuất là nhiệm vụ hàng đầu của Cảng Quy Nhơn.
- Quy trình, quy định chặt chẽ, khoa học đảm bảo các biện pháp phòng chống rủi ro.

- Không ngừng đổi mới, sáng tạo, phát triển các ý tưởng, giải pháp nhằm giải quyết công việc hiện tại hiệu quả hơn và tạo ra sự khác biệt cho sản phẩm, dịch vụ của Công ty.
- Đổi mới trong cách làm việc, đổi mới trong khâu sản xuất, áp dụng nền tảng công nghệ thông tin tiên tiến trong thời đại công nghệ 4.0 là tiền đề đi tới phát triển trong tương lai.

- Làm việc với tinh thần trách nhiệm cao nhất, với mục đích vì sự phát triển chung của cảng và khách hàng.
- Sẵn sàng lên tiếng xin lỗi, chịu trách nhiệm và khắc phục hậu quả khi có sai sót.
- Báo cáo các việc làm xấu, dũng cảm nhận sai và cùng nhau giải quyết hậu quả.
- Luôn có trách nhiệm và tôn trọng khách hàng, để đem lại sự thoải mái, an tâm khi làm việc.
- Trách nhiệm doanh nghiệp luôn gắn liền với cộng đồng, đem lại sự phát triển cho kinh tế khu vực.

HIỆU QUẢ

TẬN TÂM

ĐỔI MỚI

CHIA SẺ

TRÁCH NHIỆM

- Sự tận tâm với khách hàng là khởi nguồn của thành công.
- Tinh thần tận tụy, nhiệt huyết của đội ngũ sẽ đem lại cảm giác an tâm, thoải mái cho khách hàng về dịch vụ xếp dỡ.
- Luôn luôn sẵn sàng phục vụ khách hàng trong mọi tình huống với phương châm: “Phục vụ khách hàng tốt là phục vụ chính tương lai của công ty”.

- Luôn lắng nghe chia sẻ khó khăn với khách hàng, tôn trọng ý kiến của khách hàng trong mọi trường hợp.
- Phối hợp chặt chẽ với khách hàng để đạt được hiệu quả cao nhất trong công việc.
- Chia sẻ thông tin kinh doanh một cách thống nhất và rộng rãi để đảm bảo tính liên kết chặt chẽ.

CAM KẾT DỊCH VỤ VƯỢT MONG ĐỢI “CAM KẾT 5C”



CHỦ ĐỘNG LẮNG NGHE

Tôi chủ động lắng nghe để thấu hiểu khách hàng, đáp ứng tốt nhất nhu cầu của khách.



CHÚ TÂM CHI TIẾT

Tôi chú tâm đến từng chi tiết để tạo ra những trải nghiệm vượt mong đợi cho khách.



COI TRỌNG PHẢN HỒI

Tôi coi trọng phản hồi của khách hàng, coi đó là cơ hội để cải thiện dịch vụ, giải quyết nhanh các vấn đề phát sinh.



CHÍNH TRỰC TỰ THÂN

Tôi chính trực tự thân. Trung thực, tự giác tuân thủ mọi quy trình, quy định.



CƯỜI CHÀO CẢM ƠN

Tôi cười, chào, cảm ơn khách, tạo ấn tượng thân thiện và chuyên nghiệp với khách.

QUY NHON PORT
VNM C



01

THÔNG TIN CHUNG

THÔNG TIN KHÁI QUÁT

NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

CÁC RỦI RO



THÔNG TIN KHÁI QUÁT



» Tên Công ty

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG QUY NHƠN**

» Logo Công ty



**Vốn điều lệ (VNĐ)
404.099.500.000**

» Tên giao dịch:

: CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG QUY NHƠN

» Tên tiếng Anh

: QUY NHON PORT JOINT STOCK COMPANY

» Mã cổ phiếu

: QNP (HOSE)

» Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

4100258793 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định cấp lần đầu ngày 25/12/2009 và đăng ký thay đổi lần thứ 08 ngày 28/7/2022.

» Vốn đầu tư của chủ sở hữu

: 404.099.500.000 đồng

» Thông tin liên lạc



<https://www.quynhonport.vn>



Số 02 Đường Phan Chu Trinh,
Phường Quy Nhơn, Tỉnh Gia Lai

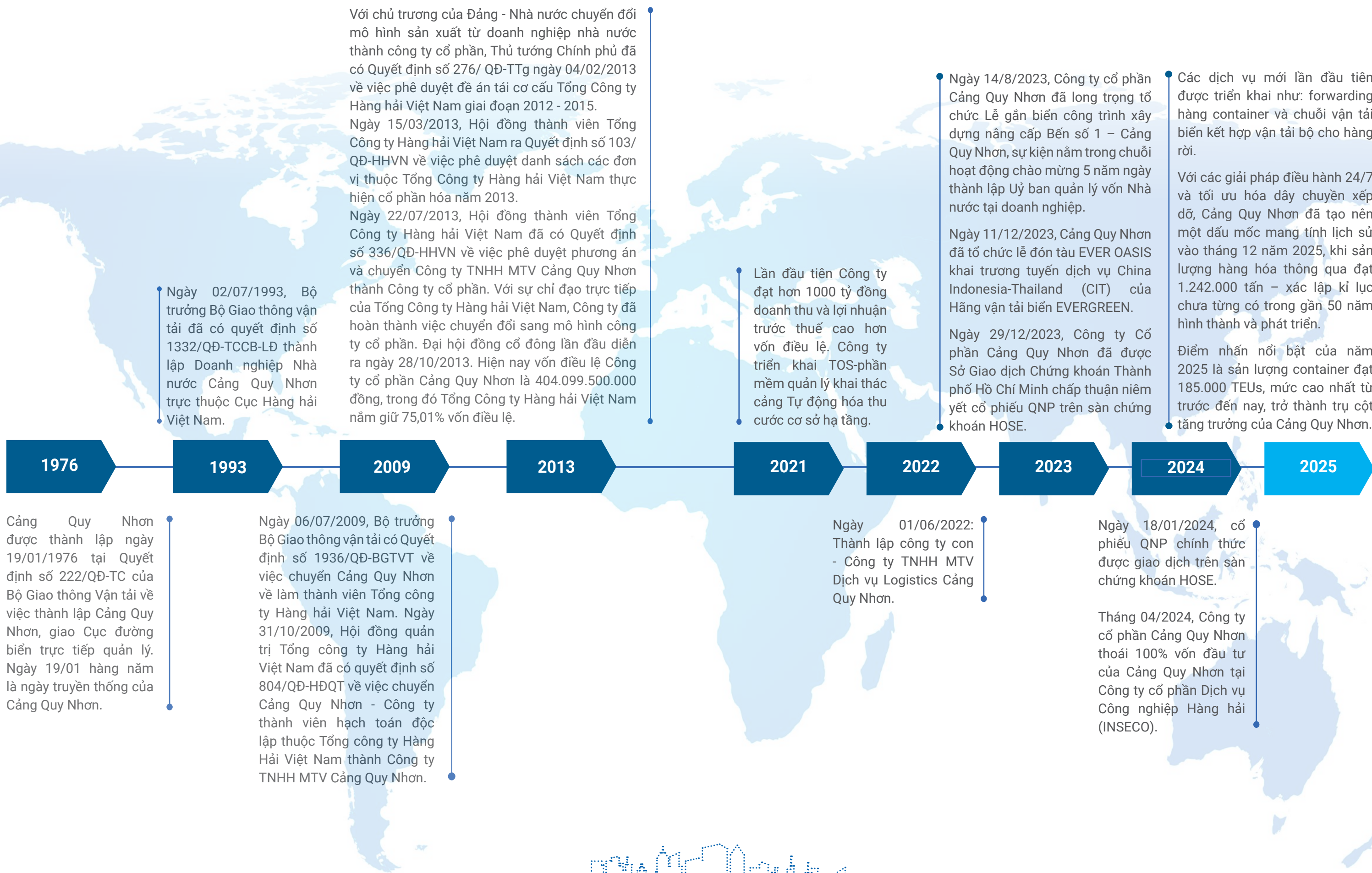


(0256) 3892 363



(0256) 3891 783

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



CÁC THÀNH TÍCH HOẠT ĐỘNG

HÌNH THỨC	NỘI DUNG KHEN THƯỞNG	ĐƠN VỊ KHEN THƯỞNG	NĂM
HUÂN CHƯƠNG	Huân chương Độc lập hạng Nhất	CHỦ TỊCH NƯỚC	2010
CỜ THI ĐUA XUẤT SẮC NĂM 2010	Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua ngành Giao thông vận tải năm 2010	BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI	2011
CỜ THI ĐUA XUẤT SẮC NĂM 2011	Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua ngành Giao thông vận tải năm 2011	BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI	2012
BẰNG KHEN	Đã có thành tích trong công tác, góp phần vào sự ng- hiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc	THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	2012
CỜ THI ĐUA XUẤT SẮC NĂM 2012	Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua ngành Giao thông vận tải năm 2012	BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI	2013
CỜ THI ĐUA CHÍNH PHỦ	Đã có thành tích xuất sắc, toàn diện nhiệm vụ công tác, dẫn đầu phong trào thi đua yêu nước của ngành Giao thông vận tải năm 2013	THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	2014
BẰNG KHEN	Đã có thành tích trong công tác, góp phần vào sự ng- hiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc	THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	2014
CỜ THI ĐUA XUẤT SẮC NĂM 2015	Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua ngành Giao thông vận tải năm 2015	BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI	2016
BẰNG KHEN	Đã có thành tích xuất sắc toàn diện dẫn đầu phong trào thi đua quyết thắng năm 2015 và năm 2016	UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH	2016
BẰNG KHEN	Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua thực hiện nghĩa vụ nộp thuế từ năm 2016 đến năm 2017, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bình Định.	UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH	2018

HÌNH THỨC	NỘI DUNG KHEN THƯỞNG	ĐƠN VỊ KHEN THƯỞNG	NĂM
CỜ THI ĐUA XUẤT SẮC NĂM 2020	Đã có thành tích xuất sắc dẫn đầu phong trào thi đua năm 2019	ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN NHÀ NƯỚC	2020
CỜ THI ĐUA XUẤT SẮC NĂM 2021	Đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ công tác, dẫn đầu Cụm, Khối thi đua năm 2021.	UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH	2021
CỜ THI ĐUA	Đã có thành tích xuất sắc, dẫn đầu phong trào thi đua năm 2021 của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp	CHỦ TỊCH ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP	2021
BẰNG KHEN	Đã có thành tích Xuất sắc trong công tác phòng, chống dịch Covid-19.	CHỦ TỊCH ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP	2021
CỜ THI ĐUA XUẤT SẮC	Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2022 của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP	TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI VIỆT NAM – CTCP	2022
BẰNG KHEN CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH	Đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện các chỉ tiêu thi đua năm 2022	CHỦ TỊCH UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH	2023
CỜ THI ĐUA XUẤT SẮC	Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2024 của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP	TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI VIỆT NAM – CTCP	2024

NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy. Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ cảng và bến cảng. Dịch vụ đưa đón tàu ra vào cảng, hỗ trợ, lai dắt tàu biển	5222 (Chính)
2	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp.	4711
3	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động.	5610
4	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa.	5210
5	Bốc xếp hàng hóa	5224
6	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.	5229
7	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu.	4669
8	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh.	4730
9	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại.	2592
10	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu.	2599
11	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
12	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác.	4520
13	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác).	3315
14	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
15	Chuẩn bị mặt bằng	4312
16	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
17	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
18	Xây dựng nhà để ở	4101
19	Xây dựng nhà không để ở	4102
20	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299

ĐỊA BÀN KINH DOANH

- Cảng Quy Nhơn tọa lạc tại Phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai, ở vị trí điểm đầu Quốc lộ 19 – tuyến trục kết nối Quốc lộ 1A và Quốc lộ 14, tạo lợi thế rõ nét trong việc thu hút nguồn hàng từ Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và hành lang cửa khẩu sang Tiểu vùng sông Mê Kông; từ cảng có thể kết nối thuận tiện đến cửa khẩu Lệ Thanh (Việt Nam – Campuchia) khoảng 237 km và cửa khẩu Bờ Y (Việt Nam – Lào) khoảng 275 km, đồng thời gần Ga Diêu Trì (15 km) và Cảng hàng không Phù Cát (30 km), giúp tối ưu vận tải đa phương thức. Cảng nằm trong vịnh Quy Nhơn, sát tuyến hàng hải quốc tế, thuận tiện cho tàu biển nước ngoài ra vào và duy trì vai trò cửa ngõ xuất nhập khẩu của khu vực, với nhiều tuyến tàu quốc tế kết nối trực tiếp từ Cảng Quy Nhơn đến các cảng khu vực Đông Nam Á (Singapore, Malaysia, Thái Lan, Indonesia), Đông Bắc Á (Trung Quốc, Hong Kong, Hàn Quốc, Nhật Bản), đồng thời thông qua các cảng trung chuyển quốc tế để kết nối hàng hóa đến thị trường châu Mỹ, châu Âu, châu Úc, châu Phi.
- Bên cạnh lợi thế vị trí, Công ty tiếp tục nâng cao năng lực cạnh tranh thông qua phát triển hạ tầng và hiện đại hóa khai thác: hiện có khả năng tiếp nhận được tàu đến 63.550 DWT, luồng vào Cảng dài 7,16 km, rộng 140m và độ sâu -13m; Cảng Quy Nhơn đã và đang đầu tư mở rộng kho bãi, nâng cấp hạ tầng, cầu bến để đáp ứng yêu cầu tiếp nhận tàu lớn; với bề dày hơn 50 năm kinh nghiệm, năng suất khai thác duy trì ổn định, đội ngũ có tay nghề và quan hệ khách hàng vững, đồng thời từng bước phát triển dịch vụ trọn gói, logistics tích hợp và đa phương thức, định hướng đẩy mạnh tự động hóa – số hóa để nâng cao năng lực cạnh tranh dài hạn.

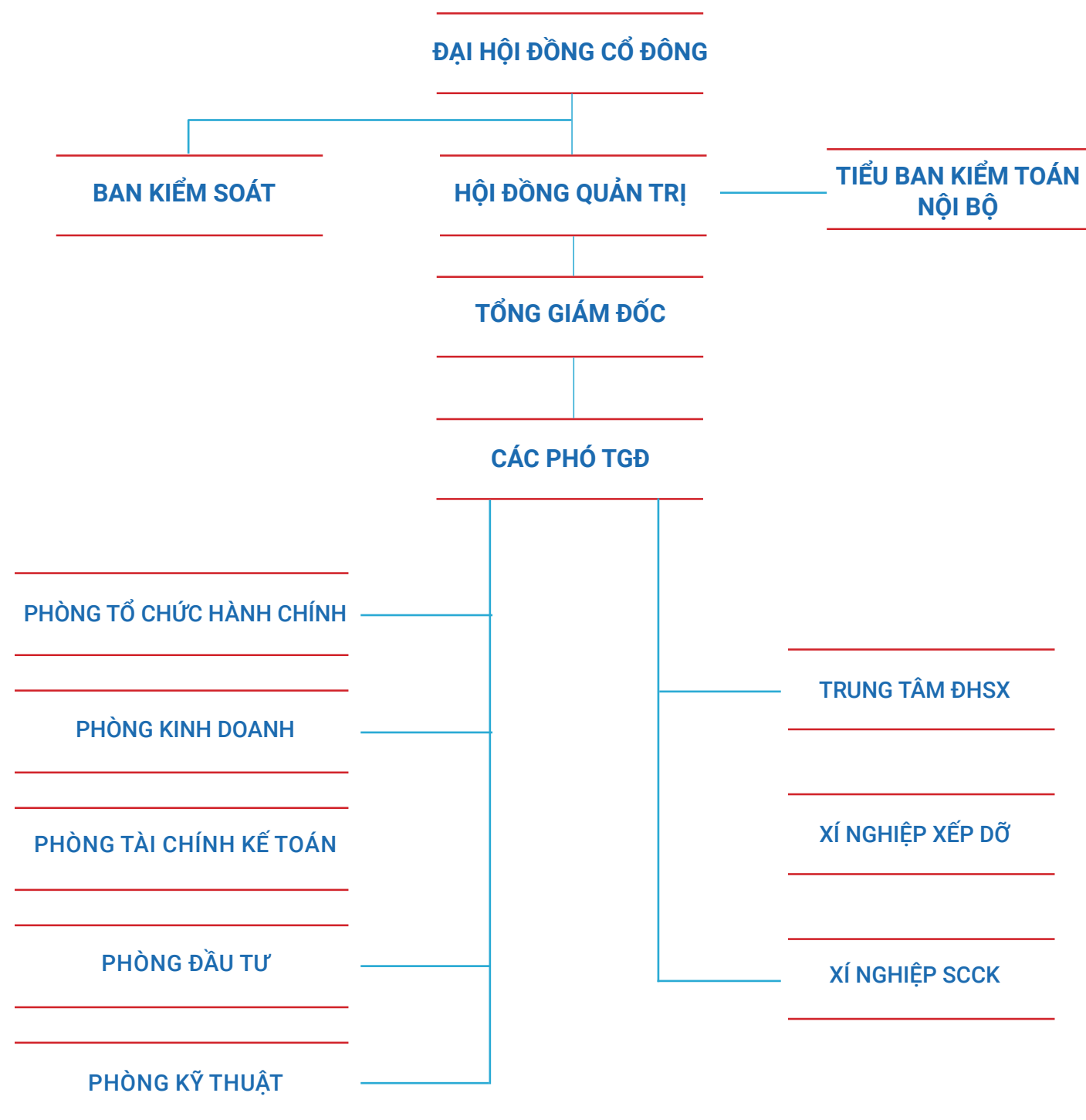


MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

- Mô hình quản trị của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và các phòng ban, đơn vị trực thuộc trong Công ty.

CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ



MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Công ty con	CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ LOGISTICS CẢNG QUY NHƠN
-------------	--

Giấy chứng nhận ĐKDN: Số 4101616138 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Định cấp lần đầu ngày 01/06/2022, đăng ký thay đổi lần thứ 02 ngày 12/6/2024.

Vốn điều lệ thực góp: 50.000.000.000 đồng

Địa chỉ: Số 05 Nguyễn Dữ, Phường Quy Nhơn, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam.

Tỷ lệ Cảng Quy Nhơn sở hữu: 100% vốn điều lệ

Ngành nghề kinh doanh chính: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải

Công ty góp vốn	CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG QUY NHƠN
-----------------	-----------------------------------

Giấy chứng nhận ĐKDN: Số 4100694020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Định cấp lần đầu ngày 28/01/2008; thay đổi lần thứ 03 ngày 13/7/2020.

Vốn điều lệ thực góp: 18.000.000.000 đồng

Địa chỉ: Số 03 Nguyễn Dữ, Phường Quy Nhơn, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam

Tỷ lệ Cảng Quy Nhơn sở hữu: 16,68% vốn điều lệ.

Ngành nghề kinh doanh chính: Bốc xếp hàng hóa



ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU CỦA CÔNG TY

- Nâng tầm năng lực cảng và chất lượng dịch vụ theo định hướng cảng biển tổng hợp quốc tế, ưu tiên hiện đại hóa công nghệ, chuẩn hóa quy trình khai thác và tăng tính kết nối chuỗi dịch vụ để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- Khẳng định vai trò cửa ngõ logistics của khu vực, phát triển Cảng Quy Nhơn trở thành điểm trung chuyển và phân phối hàng hóa quan trọng của Nam Trung Bộ – Tây Nguyên; đồng thời mở rộng liên kết dịch vụ phục vụ hiệu quả luồng hàng từ Nam Lào và Đông Bắc Campuchia.
- Chuyển mạnh sang mô hình vận hành lấy khách hàng làm trung tâm, cụ thể hóa 05 tuyên bố Đại Lải thành các chương trình hành động đo lường được (chỉ tiêu dịch vụ, thời gian xử lý, mức độ hài lòng), hướng tới trải nghiệm đồng nhất và đáng tin cậy.
- Tạo khác biệt bằng hệ sinh thái dịch vụ trọn gói và linh hoạt, cung cấp các giải pháp cảng biển/logistics tối ưu chi phí – tối ưu thời gian, gia tăng giá trị cho khách hàng/đối tác trên nền tảng 5 giá trị điều hành: Hiệu quả – Tận tâm – Đổi mới – Chia sẻ – Trách nhiệm.
- Đầu tư cho con người như một lợi thế cạnh tranh, xây dựng đội ngũ lao động kỉ luật, chuyên nghiệp, an toàn; chú trọng đào tạo, phát triển năng lực và chính sách đãi ngộ để tạo động lực làm việc và nâng cao thu nhập theo mặt bằng dẫn đầu khu vực.

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN

- Trong giai đoạn trung và dài hạn, Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn (QNP) định vị phát triển theo hướng cảng cửa ngõ khu vực gắn với logistics hậu phương, lấy năng lực phục vụ, độ tin cậy và hiệu quả khai thác làm trụ cột. Chiến lược xuyên suốt là mở rộng quy mô đi đôi với nâng cấp chất lượng, đảm bảo QNP là lựa chọn ưu tiên của khách hàng trong khai thác cảng và dịch vụ logistics.
- QNP tập trung tận dụng lợi thế từ hệ thống Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP (VIMC) để mở rộng thị trường, tăng cường liên kết tuyến dịch vụ và phát triển các gói dịch vụ tổng thể theo chuỗi. Việc đồng bộ thương hiệu, mạng lưới và tiêu chuẩn vận hành với VIMC được xác định là nền tảng để QNP nâng cao khả năng cạnh tranh, gia tăng sức hút đối với chủ hàng, hãng tàu và các đối tác logistics.
- Theo định hướng phát triển vùng, QNP ưu tiên củng cố vai trò đầu mối giao thương của khu vực Nam Trung Bộ – Tây Nguyên, đồng thời tăng năng lực kết nối và phục vụ luồng hàng từ Nam Lào, Đông Bắc Campuchia và Bắc Thái Lan ra biển. Trọng tâm triển khai là phát triển hạ tầng khai thác, mở rộng khu chức năng, tăng tính linh hoạt của bến bãi và nâng năng lực tiếp nhận tàu, đáp ứng nhu cầu luân chuyển hàng hóa ngày càng lớn trên tuyến hành lang kinh tế Đông – Tây.
- Về đầu tư, Công ty định hướng tiếp tục hoàn thiện hệ thống dự án theo lộ trình đã xác lập, trong đó ưu tiên các hạng mục có tác động trực tiếp đến năng lực thông qua và chất lượng dịch vụ như: nâng cấp Bến số 1, phát triển kho hàng chuyên dụng, hoàn thiện hệ thống điện bãi container lạnh, cùng các dự án phương tiện – thiết bị – công nghệ thông tin nhằm nâng năng suất xếp dỡ, rút ngắn thời gian giải phóng tàu và tối ưu chi phí vận hành.
- Song hành với đầu tư hạ tầng, QNP chú trọng chuyển đổi phương thức quản trị vận hành theo hướng tinh gọn – số hóa – chuẩn hóa, tăng tính minh bạch dữ liệu khai thác, nâng cao an toàn, kỷ luật lao động và chất lượng phục vụ. Công ty đồng thời phát triển hệ sinh thái dịch vụ giá trị gia tăng nhằm tăng tỷ trọng doanh thu dịch vụ logistics, cải thiện biên hiệu quả và tạo sức bật tăng trưởng bền vững.
- Trong tầm nhìn đến năm 2050, QNP hướng tới việc đảm bảo năng lực đáp ứng tăng trưởng thị trường ở mức ổn định, thông qua việc hoàn thiện các hạng mục đầu tư trọng yếu, tăng cường kết nối hậu phương và nâng cao chất lượng dịch vụ theo chuẩn khu vực.

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN



CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

TRÁCH NHIỆM VỚI CỘNG ĐỒNG VÀ XÃ HỘI

Trong định hướng phát triển dài hạn, Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn nhất quán quan điểm tăng trưởng gắn liền với sự phát triển của địa phương và cộng đồng nơi doanh nghiệp hoạt động. Trách nhiệm xã hội được Công ty lồng ghép vào công tác quản trị, vận hành và triển khai các hoạt động sản xuất – kinh doanh, với trọng tâm là đồng hành cùng chính quyền và người dân khu vực ven biển thông qua nhiều chương trình an sinh thiết thực. Trong năm 2025, Công ty tiếp tục tham gia hỗ trợ đầu tư, cải thiện hạ tầng phục vụ dân sinh; quan tâm, chăm lo các gia đình chính sách, các trường hợp có hoàn cảnh khó khăn; hỗ trợ kịp thời người dân chịu ảnh hưởng bởi thiên tai, lũ lụt; đồng thời duy trì hoạt động phụng dưỡng Mẹ Việt Nam Anh hùng như một cam kết trách nhiệm lâu dài.

Song song với các hoạt động xã hội, Công ty chú trọng tạo dựng sinh kế bền vững cho địa phương thông qua ưu tiên sử dụng lao động tại chỗ, mở rộng cơ hội việc làm và tạo điều kiện để người dân tham gia, hưởng lợi từ chuỗi hoạt động dịch vụ cảng biển và logistics. Trên tinh thần hợp tác, chia sẻ và phát triển hài hòa, Công ty tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương trong triển khai các chương trình kinh tế – xã hội, qua đó góp phần nâng cao chất lượng sống của cộng đồng dân cư và lan tỏa các giá trị tích cực. Các chính sách đối với cộng đồng được xây dựng theo nguyên tắc minh bạch, tôn trọng lợi ích của các bên liên quan và hướng tới phát triển bền vững, đồng thời bảo đảm hài hòa giữa trách nhiệm xã hội và hiệu quả hoạt động, qua đó đóng góp thiết thực cho sự phát triển kinh tế – xã hội của địa phương và lợi ích lâu dài của cổ đông.



TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI MÔI TRƯỜNG

Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn xác định công tác bảo vệ môi trường là một trong những trụ cột quan trọng trong quản trị phát triển bền vững, được triển khai xuyên suốt trong toàn bộ hoạt động khai thác và vận hành cảng. Công ty thực hiện quản lý môi trường theo hướng chủ động phòng ngừa, kiểm soát chặt chẽ và cải tiến liên tục, tập trung giảm thiểu các tác động tiêu cực đến môi trường tự nhiên và khu vực xung quanh cảng.

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục tuân thủ nghiêm túc các quy định pháp luật của Việt Nam cũng như các tiêu chuẩn, thông lệ liên quan trong nước và quốc tế về bảo vệ môi trường; đồng thời lồng ghép các yêu cầu môi trường vào công tác đảm bảo chất lượng dịch vụ, an toàn lao động và an ninh cảng biển. Trước yêu cầu

ngày càng cao từ khách hàng và cơ quan quản lý, Công ty chú trọng đầu tư nâng cấp trang thiết bị, từng bước đổi mới công nghệ, cải tiến quy trình giám sát và kiểm soát môi trường, đồng thời nâng cao năng lực chuyên môn và ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, người lao động. Trọng tâm quản trị môi trường của Công ty là nhận diện sớm các rủi ro tiềm ẩn, hạn chế tối đa nguy cơ phát sinh sự cố, bảo vệ môi trường làm việc an toàn và sức khỏe cho người lao động, hướng tới mô hình khai thác cảng hiệu quả, an toàn và bền vững.

CÁC RỦI RO

Rủi ro kinh tế

Trong năm 2025, kinh tế thế giới và Việt Nam tiếp tục chịu tác động mạnh từ các yếu tố bất ổn địa chính trị và kinh tế toàn cầu, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động thương mại quốc tế, vận tải biển và chuỗi cung ứng logistics. Việc Hoa Kỳ công bố các chính sách thuế quan mới đối với nhiều quốc gia đã làm gia tăng căng thẳng thương mại, đặc biệt trong bối cảnh quan hệ thương mại Mỹ – Trung tiếp tục diễn biến phức tạp, gây gián đoạn dòng chảy hàng hóa, gia tăng chi phí logistics và ảnh hưởng đến nhu cầu vận chuyển quốc tế. Bên cạnh đó, xung đột kéo dài giữa Nga và Ukraine tiếp tục tác động tiêu cực đến thị trường năng lượng, tài chính và chi phí vận tải toàn cầu, khiến hoạt động xuất nhập khẩu của nhiều quốc gia đối mặt với nhiều thách thức.

Bước sang năm 2026, bối cảnh chính trị toàn cầu được dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp với nhiều điểm nóng chiến lược đan xen. Cạnh tranh giữa các cường quốc lớn, đặc biệt là Mỹ – Trung, vẫn là trục chi phối quan hệ quốc tế, tác động sâu rộng đến thương mại, công nghệ và chuỗi cung ứng toàn cầu. Xung đột Nga – Ukraine chưa có dấu hiệu kết thúc hoàn toàn, tiếp tục ảnh hưởng đến an ninh năng lượng và ổn định kinh tế thế giới. Bên cạnh đó, xu hướng gia tăng chủ nghĩa bảo hộ, sử dụng công cụ thuế quan và các biện pháp kinh tế trong cạnh tranh địa chính trị được dự báo sẽ gia tăng, khiến môi trường quốc tế năm 2026 tiềm ẩn nhiều rủi ro, đòi hỏi các quốc gia và doanh nghiệp phải nâng cao năng lực thích ứng và quản trị rủi ro trong hoạt động kinh tế – thương mại.

Mặc dù đối mặt với nhiều biến động bất lợi từ bên ngoài, nền kinh tế Việt Nam trong năm 2025 vẫn duy trì được đà tăng trưởng tích cực. Theo số liệu công bố của Tổng cục Thống kê, kinh tế Việt Nam đạt mức tăng trưởng 8,02%, hoàn thành mục tiêu Quốc hội và Chính phủ đề ra, thuộc nhóm các nền kinh tế có tốc độ tăng trưởng cao trong khu vực và trên thế giới.

Trên cơ sở kết quả tích cực của năm 2025, cùng với quyết tâm cao của Chính phủ trong việc thúc đẩy cải cách thể chế, cải thiện môi trường đầu tư – kinh doanh và đẩy mạnh đầu tư kết cấu hạ tầng, kinh tế vĩ mô năm 2026 được dự báo tiếp tục duy trì ổn định. Trước những cơ hội và thách thức đan xen, Ban lãnh đạo Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn luôn chủ động theo dõi sát diễn biến kinh tế vĩ mô và thị trường vận tải biển, đánh giá các rủi ro tiềm ẩn có thể ảnh hưởng đến hoạt động khai thác cảng. Công ty chú trọng duy trì ổn định tài chính, nâng cao hiệu quả khai thác, đầu tư phát triển hạ tầng và từng bước đẩy mạnh chuyển đổi số, cải tiến quy trình vận hành nhằm tối ưu chi phí, nâng cao chất lượng dịch vụ và tăng cường năng lực cạnh tranh. Thông qua đó, Công ty hướng tới mục tiêu phát triển bền vững, thích ứng linh hoạt với biến động của môi trường kinh doanh và đồng hành cùng sự phát triển của chuỗi logistics khu vực Nam Trung Bộ – Tây Nguyên.

Rủi ro tỷ giá

Trong năm 2025, tỷ giá trung tâm VND/USD đã khép lại ở mức 25.121 VND/USD, tăng 786 đồng so với đầu năm, tương ứng mức tăng 3,2%. Tuy nhiên, đáng chú ý là áp lực tỷ giá trong nước đã dịu bớt từ giữa tháng 8/2025, khi VND phục hồi khoảng 170 đồng so với đỉnh, cho thấy sự ổn định tạm thời của tỷ giá. Dự báo cho năm 2026, tỷ giá USD/VND có thể thiết lập mặt bằng giá mới quanh ngưỡng 27.000 VND/USD, với mức tăng chậm lại, chỉ còn 1 - 2% so với năm trước. Tuy nhiên, rủi ro tỷ giá vẫn còn hiện hữu, đặc biệt trong bối cảnh biến động của USD toàn cầu và sự thay đổi trong cán cân thanh toán quốc tế.

Hoạt động kinh doanh xăng dầu hiện chiếm khoảng 21% doanh thu thuần của Công ty, do đó biến động tỷ giá có thể ảnh hưởng đồng thời đến giá vốn/chi phí nhập hoặc chi phí hình thành hàng hóa và doanh thu của mảng hoạt động này, tùy theo cơ chế giá và thời điểm thanh toán.

Để giảm thiểu ảnh hưởng bất lợi, Công ty tăng cường công tác theo dõi diễn biến tỷ giá, chủ động xây dựng các kịch bản điều hành và kế hoạch dòng tiền; cân đối tiến độ mua sắm – thanh toán phù hợp; đồng thời triển khai các biện pháp quản trị rủi ro tỷ giá theo quy định và thông lệ quản trị tài chính, nhằm góp phần ổn định hiệu quả hoạt động trong điều kiện thị trường còn nhiều biến động.

Rủi ro pháp luật

Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn đang hoạt động dưới mô hình công ty cổ phần và hiện đang được niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE), ngoài ra Công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực dịch vụ cảng biển. Do đó, những thay đổi trong Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Hàng hải và các văn bản pháp luật khác có liên quan đều có tác động đáng kể đến các hoạt động và kết quả kinh doanh của Cảng Quy Nhơn.

Bên cạnh việc bị chi phối bởi các văn bản pháp luật do Nhà nước quy định liên quan đến lĩnh vực hàng hải, hải quan, điều hành vận tải đường bộ, đường thủy, thuế..., Công ty còn phải tuân thủ các điều ước, thỏa ước quốc tế vì đối tượng phục vụ bao gồm các hãng tàu từ khắp nơi trên thế giới.

Để giảm thiểu rủi ro pháp luật, Công ty cam kết tuân thủ các quy định hiện hành và xây dựng hệ thống quản trị nội bộ theo chuẩn mực. Hơn nữa, Công ty liên tục cập nhật các thay đổi trong các quy định pháp luật, từ đó đề ra kế hoạch phát triển kinh doanh hiệu quả, linh hoạt, cập nhật theo quy định hiện hành.

Rủi ro về phương tiện, thiết bị phục vụ xếp dỡ hàng hóa

Hoạt động khai thác cảng của Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn phụ thuộc lớn vào độ sẵn sàng và tính ổn định của hệ thống phương tiện, thiết bị xếp dỡ. Trong bối cảnh sản lượng hàng hóa duy trì ở mức cao, các thiết bị khai thác thường xuyên phải vận hành với cường độ lớn, trong khi thời gian bảo dưỡng bị rút ngắn, dẫn đến nguy cơ phát sinh hỏng hóc định kỳ, ảnh hưởng đến tiến độ xếp dỡ, thời gian giải phóng tàu và chi phí vận hành.

Việc thiết bị phát sinh sự cố không chỉ làm gián đoạn hoạt động khai thác mà còn có thể kéo theo chi phí sửa chữa, thay thế lớn, tác động đến hiệu quả sản xuất kinh doanh và chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng. Do đó, rủi ro về phương tiện, thiết bị được Công ty xác định là một trong những rủi ro vận hành cần được kiểm soát chặt chẽ.

Trước thực tế đó, Ban lãnh đạo Công ty đặt ra yêu cầu cao đối với công tác quản lý kỹ thuật và bảo trì, trong đó chú trọng nâng cao trách nhiệm và năng lực của đội ngũ nhân sự bảo dưỡng, sửa chữa. Công ty triển khai theo dõi sát tình trạng thiết bị, thực hiện bảo trì – bảo dưỡng định kỳ, kịp thời xử lý các dấu hiệu bất thường và sự cố phát sinh nhằm hạn chế tối đa nguy cơ gián đoạn trong quá trình xếp dỡ.

Thông qua việc tăng cường công tác bảo trì chủ động, chuẩn hóa quy trình sửa chữa và kiểm soát chặt chẽ chi phí, Công ty hướng tới mục tiêu duy trì hoạt động khai thác liên tục, an toàn và hiệu quả, đồng thời kéo dài tuổi thọ thiết bị, hạn chế các hỏng hóc nghiêm trọng và giảm thiểu chi phí sửa chữa lớn trong dài hạn.

Rủi ro khác

Bên cạnh các rủi ro về kinh tế, pháp lý, tỷ giá và vận hành đã được đề cập, Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn còn có thể chịu tác động từ các yếu tố bất khả kháng như hỏa hoạn, thiên tai, dịch bệnh, sự cố kỹ thuật, gián đoạn hạ tầng kết nối, cũng như các biến động địa chính trị (xung đột, chiến tranh, căng thẳng khu vực). Những yếu tố này có thể ảnh hưởng đến vận tải biển, luồng hàng, lịch tàu và chuỗi cung ứng, từ đó gây gián đoạn hoạt động khai thác cảng, phát sinh chi phí khắc phục, kéo dài thời gian giải phóng tàu, tác động đến chất lượng dịch vụ và kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trong năm 2025, Công ty đã chịu ảnh hưởng bởi đợt mưa lũ với cường độ lớn, tác động đáng kể đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, nhờ chủ động kích hoạt các phương án ứng phó, triển khai kịp thời biện pháp phòng ngừa và tổ chức khắc phục hậu quả, Công ty đã nhanh chóng từng bước ổn định hoạt động, hạn chế tối đa thiệt hại về con người và tài sản, đồng thời duy trì khai thác cảng an toàn, thông suốt trong điều kiện cho phép.

Để tăng cường khả năng chống chịu trước các yếu tố khó lường, Công ty thường xuyên xây dựng, rà soát và cập nhật phương án ứng phó tình huống khẩn cấp, bao gồm kịch bản phòng ngừa, tổ chức lực lượng – phương tiện sẵn sàng, phương án bảo đảm an toàn cho người lao động và hàng hóa, cũng như kế hoạch khôi phục hoạt động nhanh sau sự cố. Đồng thời, Công ty tăng cường công tác an toàn – an ninh – phòng cháy chữa cháy, nâng cao năng lực giám sát vận hành; duy trì đào tạo và diễn tập định kỳ nhằm đảm bảo khả năng xử lý kịp thời các tình huống phát sinh. Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục đầu tư cải thiện hạ tầng, thiết bị và ứng dụng công nghệ phù hợp, qua đó giảm thiểu rủi ro, hạn chế thiệt hại và duy trì hoạt động ổn định trong mọi điều kiện.

02

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA

CHỦ SỞ HỮU

BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

TÌNH HÌNH CHUNG NỀN KINH TẾ VÀ NGÀNH CẢNG BIỂN

- Theo Cục Hải quan, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam năm 2025 ước đạt 920 tỷ USD, tăng 16,9% so với năm trước và ghi nhận mức cao nhất từ trước tới nay. Cán cân thương mại tiếp tục duy trì trạng thái xuất siêu 21,18 tỷ USD, tương đương 84,92% mức xuất siêu năm 2024. Các chỉ số trên cho thấy sức bật đáng kể của thương mại hàng hóa quốc tế, qua đó tạo nền tảng thuận lợi cho hoạt động vận tải biển và dịch vụ cảng. Đồng thời, những diễn biến này cũng phản ánh yêu cầu ngày càng rõ rệt về nâng cao chất lượng tăng trưởng, khi mô hình dựa chủ yếu vào mở rộng quy mô kim ngạch xuất, nhập khẩu dần bộc lộ các giới hạn nhất định.
- Trong năm 2025, độ tin cậy lịch trình vận tải container toàn cầu chỉ dao động quanh 60–65% trong nửa đầu năm và có xu hướng giảm về cuối năm. Trên các tuyến Đông – Tây, gắn liền với dòng chảy thương mại của Việt Nam, một số liên minh hãng tàu lớn như MSC/Gemini duy trì mức độ tin cậy cao hơn, khoảng 80–90%, trong khi các liên minh khác chỉ đạt 50–65% và biến động mạnh hơn trong giai đoạn tái cấu trúc mạng lưới đầu năm. Diễn biến này phản ánh xu hướng điều chỉnh lịch tàu và tối ưu hóa mạng lưới khai thác của các hãng tàu trước biến động nhu cầu thị trường.
- Xu hướng đa dạng hóa chuỗi cung ứng dự kiến tiếp tục là động lực dài hạn quan trọng đối với ngành vận tải biển và cảng biển. Trong bối cảnh rủi ro thuế quan và các biện pháp phòng vệ thương mại gia tăng, doanh nghiệp có xu hướng dịch chuyển và phân tán mạng lưới sản xuất – cung ứng nhằm giảm phụ thuộc vào một hoặc hai quốc gia, qua đó làm thay đổi dòng chảy thương mại và cơ cấu luồng hàng quốc tế. Đồng thời, cạnh tranh chiến lược giữa Mỹ và Trung Quốc có thể thúc đẩy quá trình tái phân bổ năng lực sản xuất, khiến vai trò “công xưởng thế giới” của Trung Quốc đối mặt với áp lực điều chỉnh trong trung và dài hạn, và xu hướng dịch chuyển sản xuất ra khỏi Trung Quốc có thể tiếp tục tăng tốc.
- Trong bối cảnh các yếu tố thuận lợi và thách thức đan xen, Việt Nam nhiều khả năng vẫn duy trì được lợi thế tương đối so với các đối thủ xuất khẩu lớn trong năm 2026. Diễn biến này được kỳ vọng tạo điều kiện hỗ trợ cho hoạt động xuất nhập khẩu, vận tải biển và nhu cầu dịch vụ cảng – logistics, đồng thời đặt ra yêu cầu cho các doanh nghiệp cảng trong việc nâng cao năng lực phục vụ và chất lượng dịch vụ để nắm bắt cơ hội từ sự dịch chuyển của chuỗi cung ứng.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG NĂM

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2025	TH 2025	TH 2025/TH 2024	TH 2025/KH 2025
Sản lượng thông qua	Triệu tấn	13,22	10,75	92%	81%
Trong đó: Container	1.000 teus	190	185	106%	97%
Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	1.390	1.155,3	98%	83%
Doanh thu Công ty mẹ	Tỷ đồng	790	726,7	106%	92%
Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ đồng	195	178,5	110%	92%
Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ	Tỷ đồng	185	171,1	114%	92%



SẢN LƯỢNG

92%

(TH 2025/TH 2024)



TỔNG DOANH THU

98%

(TH 2025/TH 2024)



LỢI NHUẬN
TRƯỚC THUẾ

110%

(TH 2025/TH 2024)

CÁC GIẢI PHÁP CHÍNH ĐÃ THỰC HIỆN NHẪM HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH NĂM 2025

Về thị trường khách hàng

- » Trước bối cảnh thị trường truyền thống đang dần thu hẹp, Cảng Quy Nhơn đã linh hoạt chuyển dịch từ chiến lược tập trung khai thác, sang kiến tạo thị trường. Công ty chủ động tiếp cận nguồn hàng, kết nối chuỗi logistics xuyên biên giới; mở rộng từ Tây Nguyên, Bắc Vân Phong, Nam Lào, Bắc Campuchia đến Đồng bằng sông Cửu Long.
- » Các dịch vụ mới lần đầu tiên được triển khai như: forwarding hàng container và chuỗi vận tải biển kết hợp vận tải bộ cho hàng rời. Đóng góp thêm 39,46 tỷ đồng doanh thu, mang lại lợi nhuận trực tiếp hơn 3,3 tỷ đồng. Trên đà chuyển mình đó, Công ty TNHH MTV Dịch vụ Logistics Cảng Quy Nhơn (QPL) cũng đã chủ động phối hợp với các đơn vị thành viên của VIMC để phát triển các chuỗi logistics đa phương thức và logistics trọn gói: từ vận tải đường dài, forwarding trong và ngoài nước, logistics door-to-door, môi giới hàng hải, đến cung ứng xăng dầu cho khách hàng công nghiệp.
- » Điển hình là chuỗi đá xây dựng - phối hợp cùng Cảng Cam Ranh, mang về doanh thu gần 19 tỷ đồng. Và chuỗi chuyển đổi container phân bón - kết hợp chặt chẽ cùng Công ty vận tải biển Đông và VIMC Lines, đạt doanh thu hơn 4 tỷ đồng. Thành tích này đã được Tổng công ty Hàng hải Việt Nam vinh danh và trao Giải thưởng “Sức mạnh Cộng hưởng” năm 2025. Nhờ nỗ lực chủ động thích ứng, và chuyển mình của Cảng Quy Nhơn và QPL, các dịch vụ mới đã mang về thêm 120 tỷ đồng doanh thu, làm chậm đáng kể đà suy giảm hoạt động kinh doanh, mở ra hướng đi mới cho các giai đoạn phát triển tiếp theo.
- » Bên cạnh đó, Công ty làm việc với các Khách hàng về việc mở rộng cung cấp gói dịch vụ tại kho, phát triển kinh doanh dịch vụ kho ngoài khu vực cảng, gia tăng doanh thu từ việc cung cấp thêm dịch vụ trong chuỗi cung ứng xuất nhập hàng hóa của Khách hàng.

Xu hướng bảo hộ thương mại gia tăng và những bất ổn liên quan xung đột chính trị có thể tác động tiêu cực đến thương mại toàn cầu, hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa; giá cước vận tải biển đã biến động tăng từ đầu Quý II; rủi ro về tình trạng thiếu container, tắc nghẽn tại các Cảng trong giai đoạn cuối năm dẫn đến hành trình tàu không đảm bảo, tác động tiêu cực đến hoạt động xuất nhập khẩu của Doanh nghiệp.

Tháng 11 năm 2025, bão số 13 Kalmaegi đổ bộ, nối tiếp là mưa lũ kéo dài, tạo nên một đợt thiên tai kép trên diện rộng tại miền Trung. Hoạt động khai thác bị gián đoạn; hơn 10 ngày, cầu cảng gần như không có tàu hàng để làm việc, kéo theo sự suy giảm rõ rệt về sản lượng và doanh thu trong tháng.

YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

Nhu cầu nhập khẩu dăm gỗ của Trung Quốc giảm mạnh do thị trường xuất khẩu giấy thành phẩm gặp nhiều khó khăn, dẫn đến các nhà máy giấy tại Trung Quốc cắt giảm sản xuất, lượng tồn kho dăm gỗ tại Trung Quốc ở mức cao; Hai doanh nghiệp dăm gỗ chủ yếu thông qua Cảng Quy Nhơn chịu tác động lớn khi Tập đoàn Chengming – (Trung Quốc) - Đơn vị thu mua dăm gỗ chính gặp khó khăn tài chính và phá sản. Các Doanh nghiệp dăm gỗ khác cũng chịu tác động và suy giảm sản lượng; Giá thu mua dăm gỗ của Trung Quốc giảm 5-7 USD/tấn trong giai đoạn đầu năm 2025, chỉ mua gỗ keo, không mua gỗ bạch đàn; Bên cạnh đó, sự cạnh tranh gay gắt từ các thị trường xuất khẩu dăm gỗ lớn như Thái Lan, Úc và Brazil cũng gây áp lực lên các đơn vị xuất khẩu của Việt Nam.

Hàng tole cuộn chịu ảnh hưởng lớn từ các rào cản thương mại, thuế chống bán phá giá (anti-dumping) từ các nước nhập khẩu. Giá thép quốc tế giảm, khiến lợi nhuận thấp, Doanh nghiệp điều tiết giảm quy mô sản xuất.

Hàng viên gỗ nén xuất sang thị trường Nhật Bản tăng, đây là thị trường trọng điểm chiếm 90% sản lượng hàng viên gỗ nén thông qua Cảng. Bên cạnh đó, trong giai đoạn 8 tháng đầu năm, Cảng Quy Nhơn đã thu hút thêm được 1 khách hàng mới góp phần vào sự tăng trưởng mạnh của mặt hàng này thông qua Cảng.



CÁC GIẢI PHÁP CHÍNH ĐÃ THỰC HIỆN NHẪM HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH NĂM 2025

Về nâng cao hiệu quả trong hoạt động khai thác

- » Chủ động làm việc với Cảng vụ hàng hải Quy Nhơn và đơn vị thi công ưu tiên nạo vét các điểm cạn trên Luồng hàng hải Quy Nhơn và Vũng quay tàu để tăng mớn nước chạy tàu, tăng khối lượng vận chuyển, giảm chi phí cho chủ hàng, đặc biệt là hàng dăm gỗ, viên gỗ nén.
- » Tiếp tục rà soát, điều chỉnh lại các quy trình xếp dỡ, công cụ, định biên lao động nhằm nâng cao năng suất, giảm chi phí đối với một số mặt hàng như dăm gỗ, viên nén, tôn cuộn, phân bón, thức ăn gia súc, container.
- » Tập trung hoàn thành các dự án trọng điểm như 02 cầu bờ đa năng, nạo vét khu nước các bến, kho hàng chuyên dụng số 1, bãi container số 3, 4 để nâng cao hiệu quả trong hoạt động khai thác, giải phóng tàu. Điều chỉnh quy hoạch, thủ tục để triển khai dự án kho hàng số 2 chuẩn bị cho các năm tiếp theo.

Về tiết giảm chi phí:

- » Ứng dụng công nghệ tiên tiến vào quy trình giao nhận tự động đối với hàng dăm gỗ, viên gỗ nén sử dụng băng tải.
- » Triển khai hệ thống đóng bao tự động nâng cao năng suất, tiết giảm lao động, chi phí khai thác.
- » Hoàn thiện công nghệ, quy trình tác nghiệp để tối ưu hóa nguồn lực vận hành.
- » Tái chế các công cụ dụng cụ đã qua sử dụng để tái phục vụ sản xuất.
- » Rà soát và ban hành lại định biên lao động, tiết giảm chi phí tiền lương phù hợp với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty năm 2025.
- » Phát huy phương thức thương thảo giảm giá tối đa đối với các hạng mục đầu tư, thuê ngoài (sau khi đã chào thầu cạnh tranh) để đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả nhất cho Công ty.



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Tính đến ngày 31/12/2025)

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu cá nhân	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông Nguyễn Quang Dũng	Chủ tịch HĐQT	0 cổ phần	0,00%
2	Ông Lê Hồng Quân	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	0 cổ phần	0,00%
3	Bà Nguyễn Thị Mai Anh	Thành viên HĐQT độc lập	0 cổ phần	0,00%
4	Ông Nguyễn Ngọc Tới	Thành viên HĐQT không điều hành	0 cổ phần	0,00%
5	Ông Nguyễn Quang Vĩnh	Thành viên HĐQT không điều hành	0 cổ phần	0,00%

NHỮNG THAY ĐỔI TRONG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Tính đến ngày 31/12/2025)

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Thành Nam	Thành viên HĐQT không điều hành	-	28/4/2025
2	Ông Phạm Đăng Cao	Thành viên HĐQT độc lập	-	28/4/2025
3	Ông Đặng Huy Cường	Thành viên HĐQT không điều hành	-	28/4/2025
4	Bà Nguyễn Thị Mai Anh	Thành viên HĐQT độc lập	28/4/2025	-
5	Ông Nguyễn Ngọc Tới	Thành viên HĐQT không điều hành	28/4/2025	-
6	Ông Nguyễn Quang Vĩnh	Thành viên HĐQT không điều hành	28/4/2025	-

LÝ LỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



► ÔNG
NGUYỄN QUANG DŨNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trình độ chuyên môn	Cử nhân Luật Kinh tế	Sở hữu cá nhân:	Không có
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Trưởng ban Pháp chế và Quản trị rủi ro Tổng công ty Hàng hải Việt Nam.	Sở hữu đại diện:	12.122.985 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 30%

Quá trình công tác

03/1997 – 09/2002	Cán bộ Ban Pháp chế Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
10/2002 – 05/2004	Cán bộ Công ty Tư vấn Hàng hải – Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
06/2004 – 11/2006	Trưởng Phòng Tư vấn – Dự án Công ty Tư vấn Hàng hải – Tổng công ty Hàng hải VN
12/2006 – 03/2012	Phó giám đốc Công ty Tư vấn Hàng hải – Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
04/2012 – 03/2013	Cán bộ Ban Tư vấn và Đổi mới phát triển doanh nghiệp – Tổng công ty Hàng hải VN
04/2013 – 11/2013	Phó trưởng Ban Tư vấn và Đổi mới phát triển doanh nghiệp – Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
12/2013 – 06/2015	Phó trưởng Ban Đổi mới doanh nghiệp – Tổng công ty Hàng hải Việt Nam Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
07/2015 – 04/2018	Phó trưởng Ban Chiến lược phát triển và Truyền thông nay đổi tên là Ban Truyền thông – Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
05/2018 – Nay	Trưởng ban Pháp chế và Quản trị rủi ro Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
03/2015 – 04/2017	Người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ; Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ
07/2014 – 07/2019	Người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng; Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
07/2019 – 04/2021	Người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng; Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng
07/2000 – 05/2025	Chủ tịch Công ty TNHH MTV Vận tải viễn dương Vinashin
05/2022 - 07/2025	Người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Cảng VIMC Đình Vũ; Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Đình Vũ
05/2023 – 11/2023	Người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam tại Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn; Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn
11/2023 - Nay	Người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam tại Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn; Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn



► ÔNG
LÊ HỒNG QUÂN
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC

Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ chuyên ngành Quản lý hàng hải	Sở hữu cá nhân:	Không có
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tân Cảng Quy Nhơn, Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH cảng Quốc tế SP-PSA.	Sở hữu đại diện:	8.086.031 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 20,01%.

Quá trình công tác

4/2000 - 6/2002	Lập trình viên tại Công ty TNHH Tùng Lâm - Phường Bách Khoa, Hà Nội
6/2002 - 02/2004	Nhân viên Quản trị mạng – Công ty Cổ phần Du lịch Sài Gòn Hạ Long
2/2004 - 11/2007	Tổ trưởng tổ Tin học - phòng Kế hoạch thương vụ - Công ty Cổ phần Cảng Quảng Ninh
11/2007 - 5/2010	Trưởng phòng Kinh doanh thương vụ - Công ty Cổ phần Đầu tư Cảng Cái Lân
5/2010 - 4/2015	Giám đốc Khai thác kiêm Chủ tịch Công đoàn - Công ty TNHH Cảng Công ten nơ Quốc tế Cái Lân
4/2015 - 11/2016	Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Dự án - Công ty TNHH Công trình Long River
11/2016 - 5/2017	Chuyên viên Ban cảng biển và dịch vụ hàng hải - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
5/2017 - 8/2020	Tổng Giám đốc - Công ty TNHH Cảng Công ten nơ Quốc tế Cái Lân
8/2020 - 7/2022	Trưởng Ban CB&DVHH – Tổng Công ty hàng hải Việt Nam – CTCP
10/2020 - 12/2022	Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH cảng Quốc tế Cái Mép
3/2021 - 6/2022	Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH khai thác container Việt Nam
8/2021 - 11/2022	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cảng VIMC Đình Vũ
6/2022 - 7/2022	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn
7/2022 - Nay	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn
4/2023 - Nay	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tân Cảng Quy Nhơn
12/2024 – Nay	Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH cảng Quốc tế SP-PSA

LÝ LỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



▶ **BÀ**
NGUYỄN THỊ MAI ANH
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Trình độ chuyên môn	Cử nhân chuyên ngành Kế toán – Kiểm toán	Sở hữu cá nhân:	Không có
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Sideros River, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Ngoại Thương & Phát Triển Đầu Tư TP. HCM	Sở hữu đại diện:	Không có

Quá trình công tác

2005 - 2009	Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán Hà Nội
2009 - 5/2024	Công ty Cổ phần Đầu tư và Khoáng sản Hợp Thành
4/2018 - 6/2019	Thành viên BKS Công ty CP Cảng Quy Nhơn
6/2024 đến nay	Công ty Cổ phần Sideros River
7/2024 đến nay	Công ty CP Ngoại Thương & Phát Triển Đầu Tư TP. HCM
28/4/2025 đến nay	Thành viên HĐQT CTCP Cảng Quy Nhơn



▶ **ÔNG**
NGUYỄN NGỌC TỚI
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KHÔNG ĐIỀU HÀNH

Trình độ chuyên môn	Cử nhân Luật kinh tế, Kỹ sư Kinh tế vận tải biển; Luật sư Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh	Sở hữu cá nhân:	Không có
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không có	Sở hữu đại diện:	5.051.623 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 12,05%

Quá trình công tác

10/2000 - 03/2001	Nhân viên kho hàng Công ty Xếp dỡ Khánh Hội thuộc Cảng Sài Gòn
03/2001 - 10/2005	Chuyên viên Phòng Pháp chế Cảng Sài Gòn
10/2005 - 04/2013	Phó Trưởng Phòng Pháp chế, Thư ký Hội đồng thành viên, Trợ lý Tổng giám đốc Công ty TNHH một thành viên Cảng Sài Gòn
07/2012 - 01/2016	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Logistics Cảng Sài Gòn
07/2014 - 12/2015	Phụ trách Chi nhánh Công ty TNHH một thành viên Cảng Sài Gòn tại Hải Phòng

04/2013 - 07/2013	Trưởng Phòng Pháp chế Thanh tra Công ty TNHH một thành viên Cảng Sài Gòn
08/2013 - 09/2015	Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH một thành viên Cảng Sài Gòn
09/2015 - 03/2025	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn
25/3/2025 – Nay	Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP (VIMC) tại Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn
28/4/2025 – Nay	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn

▶ **ÔNG**
NGUYỄN QUANG VĨNH
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
KHÔNG ĐIỀU HÀNH



Trình độ chuyên môn	Kỹ sư cầu đường; Cử nhân chính trị; Thạc sỹ kỹ thuật; MBA	Sở hữu cá nhân:	Không có
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không có	Sở hữu đại diện:	Không có

Quá trình công tác

07/2004 - 12/2007	Kỹ sư tư vấn thiết kế Công ty TVTK đường bộ (HECO) - Tổng công ty TVTK GTVT (TEDI); Công ty CP TV&XD Thái Bình Dương
01/2008 - 06/2010	Chuyên viên Ban QLDA 18 – Bộ GTVT; Ban QLDA đường Hồ Chí Minh – Bộ GTVT
06/2010 - 06/2012	Chuyên viên Ban QLDA An toàn giao thông – Bộ GTVT
06/2012 - 03/2016	Phó phòng quản lý dự án Ban QLDA An toàn giao thông – Bộ GTVT
03/2016 - 06/2018	Phó tổng giám đốc Công ty Cổ phần BOT Bắc Giang – Lạng Sơn
06/2018 - 01/2020	Tổng giám đốc Công ty Cổ phần BOT Bắc Giang – Lạng Sơn (Tập đoàn Đèo Cả)
01/2020 - 12/2020	Phó tổng giám đốc Tập đoàn Đèo Cả
12/2020 - 08/2021	Tổng giám đốc Công ty CP Phúc Thành Hưng (Đầu tư dự án cao tốc Diễn Châu – Bãi Vọt)
08/2021 - 02/2022	Giám đốc Ban hạ tầng công ty IFG
02/2022 - 12/2024	Tổng giám đốc phụ trách đầu tư Tập đoàn Đèo Cả. (Kiêm nhiệm: Tổng giám đốc/Chủ tịch HĐQT Công ty CP cao tốc đồng Đăng Trà Lĩnh; Công ty CP BOT Bắc Giang – Lạng Sơn; Phó chủ tịch HĐQT công ty cổ phần cao tốc Hữu Nghị - Chi Lăng; thành viên HĐQT công ty TLH)
01/2025 – 9/2025	Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP (VIMC) tại Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn
28/4/2025 - Nay	Thành viên HĐQT CTCP Cảng Quy Nhơn

THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU BAN KIỂM SOÁT

(Tính đến ngày 31/12/2025)

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Bà Vũ Thị Diệp	Trưởng BKS	0 cổ phần	0%
2	Bà Phan Thị Mai	Thành viên BKS	0 cổ phần	0%
3	Bà Đoàn Thu Huyền	Thành viên BKS	0 cổ phần	0%



► BÀ

VŨ THỊ DIỆP

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Trình độ chuyên môn	Cử nhân kế toán	Sở hữu cá nhân:	Không có
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Người phụ trách quản trị công ty - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP, Trưởng Ban Kiểm soát - Công ty cổ phần Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam	Sở hữu đại diện:	Không có

Quá trình công tác	
2002 – 2004	Nhân viên - Công ty TNHH Phúc Vinh
2004 – 2010	Nhân viên Kế toán - Trung tâm Nghiên cứu Phát triển Y tế cộng đồng
2010 – 2012	Nhân viên Kế toán - Công ty Tư vấn Hàng hải - Tổng Công ty HHVN
2012 – 2021	Chuyên viên Ban Tư vấn và Đổi mới phát triển doanh nghiệp (nay là Ban Tuyên giáo Truyền thông) - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
6/2022 – 6/2023	Trưởng Ban Kiểm soát - Công ty cổ phần Phát triển Hàng hải
2021 – 5/2024	Phó Trưởng Ban Truyền thông Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP
5/2024 – 4/2025	Phó trưởng Ban Thư ký - Tổng hợp Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP
4/2021 – Nay	Trưởng Ban Kiểm soát - Công ty cổ phần Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam
4/2025 – Nay	Người phụ trách quản trị công ty Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP
6/2019 – 4/2025	Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn
4/2025 - Nay	Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn

LÝ LỊCH BAN KIỂM SOÁT

► BÀ

PHAN THỊ MAI

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT



Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế	Sở hữu cá nhân:	Không có
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Chuyên viên Ban Tổ chức nhân sự Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, Thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Vận tải Container VIMC	Sở hữu đại diện:	Không có

Quá trình công tác	
12/2008 - 03/2014	Nhân viên phòng TCHC Công ty Xăng dầu Vinalines Phía Bắc
03/2014 - Nay	Chuyên viên Ban Tổ chức nhân sự Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
06/2022 – Nay	Thành viên BKS Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn
04/2024 – Nay	Thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Vận tải Container VIMC

► BÀ

ĐOÀN THU HUYỀN

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT



Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	Sở hữu cá nhân:	Không có
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Chuyên viên Ban Cảng biển và Dịch vụ hàng hải – Tổng công ty Hàng hải Việt Nam	Sở hữu đại diện:	Không có

Quá trình công tác	
11/2003 – 11/2007	Nhân viên kinh doanh Công ty CP Thương mại và phát triển nhân lực Thái Bình Dương
12/2007 – 10/2009	Nhân viên văn phòng Công ty CP Thương mại và phát triển nhân lực Thái Bình Dương
11/2009 - 5/2017	Chuyên viên Ban Kế hoạch Đầu tư – Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
5/2017 đến nay	Chuyên viên Ban Cảng biển và Dịch vụ Hàng hải – Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
28/4/2025 đến nay	Thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn

DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH

(Tính đến ngày 31/12/2025)

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Lê Hồng Quân	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	0 cổ phần	0%
2	Đặng Văn Hoà	Phó Tổng Giám đốc	0 cổ phần	0%
3	Hồ Liên Nam	Phó Tổng Giám đốc	3.200 cổ phần	0,007%
4	Trần Vũ Thanh Quang	Phó Tổng Giám đốc	3.500 cổ phần	0,008%
5	Nguyễn Kim Toàn	Kế toán trưởng	8.000 cổ phần	0,02%

LÝ LỊCH BAN ĐIỀU HÀNH



► Ông

LÊ HỒNG QUÂN

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC

XEM CHI TIẾT LÝ LỊCH TẠI
PHẦN THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



► Ông

HỒ LIÊN NAM

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Kinh tế vận tải biển	Sở hữu cá nhân:	3.200 cổ phiếu, chiếm 0,007% vốn điều lệ
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không có	Sở hữu đại diện:	Không có

Quá trình công tác

01/2011 – 02/2012	Phó Trưởng phòng phòng Thương vụ Hàng hóa – Cảng Quy Nhơn.
03/2012 – 09/2012	Phó Phó Trưởng phòng Phụ trách phòng Thương vụ Hàng hóa – Cảng Quy Nhơn
10/2012 – 05/2013	Quyền trưởng phòng phòng Thương vụ Hàng hóa – Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn.

06/2013 - 10/2015	Trưởng phòng phòng Thương vụ Hàng hóa, sau đổi tên thành Phòng Kinh doanh – Công ty CP Cảng Quy Nhơn
11/2015 - 08/2019	Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Cảng Thị Nại
09/2019 - 12/2019	Phó Giám đốc phụ trách Xí nghiệp Xếp dỡ - Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn
01/2020 - 03/2020	Phó trưởng phòng Phụ trách Phòng Kinh doanh – Công ty CP Cảng Quy Nhơn
04/2020 - 11/2022	Trưởng Phòng Kinh doanh Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn
11/2022 - Nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn

► Ông

TRẦN VŨ THANH QUANG

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Trình độ chuyên môn	Cử nhân Quản trị kinh doanh	Sở hữu cá nhân:	3.500 cổ phiếu, chiếm 0,008% vốn điều lệ
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không có	Sở hữu đại diện:	Không có

Quá trình công tác

06/1998 – 05/1999	NV giao nhận cầu tàu, Trung tâm Khai thác, Cảng Quy Nhơn
06/1999 – 11/2001	NV Thống kê giao nhận cầu tàu, Trung tâm khai thác, Cảng Quy Nhơn
12/2001 – 05/2007	Chuyên viên kế hoạch Xí nghiệp Kinh doanh Dịch vụ tổng hợp, Cảng Quy Nhơn
6/2007 – 06/2010	Phó giám đốc Xí nghiệp kinh doanh Dịch vụ tổng hợp, Cảng Quy Nhơn
06/2010 – 05/2011	Phó Giám đốc Xí nghiệp Kinh doanh Dịch vụ tổng hợp, phụ trách Xí nghiệp kinh doanh Dịch vụ tổng hợp chi nhánh Công ty TNHH MTV Cảng Quy Nhơn
05/2011 – 03/2014	Phó Trung tâm Điều độ khai thác trực thuộc Công ty TNHH MTV Cảng Quy Nhơn
04/2014 – 07/2016	Phó Giám đốc Xí nghiệp kinh doanh dịch vụ tổng hợp chi nhánh Công ty CP Cảng Quy Nhơn.
07/2016 – 12/2017	Phó Trưởng Trung tâm Điều độ khai thác, công ty CP Cảng Quy Nhơn.
01/2018 – 09/2018	Quyền trưởng Trung tâm Điều độ khai thác, Công ty CP Cảng Quy Nhơn.
09/2018 – 11/2022	Trưởng Trung tâm Điều hành sản xuất, Công ty CP Cảng Quy Nhơn (nay là Giám đốc Trung tâm Điều hành sản xuất)
11/2022 – Nay	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn



ÔNG
ĐẶNG VĂN HOÀ
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Trình độ chuyên môn Thạc sĩ Kỹ thuật Cơ khí
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác Không có

Sở hữu cá nhân: Không có
Sở hữu đại diện: Không có

Quá trình công tác

02/2001 - 02/2002	Cán bộ kỹ thuật, Phụ trách xưởng Cơ khí Nhà máy Tôn-Nhựa
3/2002 - 02/2003	Nhân viên phòng Nhân sự, phụ trách công tác An toàn lao động tại Công ty Dịch vụ Công nghiệp Hàng hải Bình Định.
3/2003 - 02/2019	Lần lượt là Giáo viên, Phó trưởng khoa Cơ khí, Trưởng khoa Cơ khí, Trưởng phòng Kiểm định Chất lượng dạy nghề và Quan hệ quốc tế, Trưởng phòng Quan hệ quốc tế và Ứng dụng Khoa học Công nghệ Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Quy Nhơn.
3/2019 - 3/2020	Phó Giám đốc Xí nghiệp Sửa chữa Cơ khí – Chi nhánh Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn
4/2020 - 01/2021	Quyền Giám đốc Xí nghiệp Sửa chữa Cơ khí – Chi nhánh Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn.
02/2021 - 11/2023	Giám đốc Xí nghiệp Sửa chữa Cơ khí – Chi nhánh Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn.
11/2023 - Nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn.



ÔNG
NGUYỄN KIM TOÀN
KẾ TOÁN TRƯỞNG

Trình độ chuyên môn Kỹ sư kinh tế kỹ thuật
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác Không có

Sở hữu cá nhân: 8.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,02%
Sở hữu đại diện: Không có

Quá trình công tác

03/1999 – 02/2009	Chuyên viên kế toán tổng hợp tại CN Công ty CP Vicem VLXD Xây lắp Đà Nẵng
03/2009 – 02/2010	Kế toán trưởng tại CN Công ty CP Vicem VLXD Xây lắp Đà Nẵng
03/2010 – 08/2012	Kế toán trưởng FPT TELECOM Bình Định
09/2012 – 03/2013	Kế toán tổng hợp tại Công ty TNHH một thành viên Cảng Quy Nhơn
04/2013 – 11/2013	Phó phòng kế toán phụ trách kế toán tổng hợp tại Công ty TNHH MTV Cảng Quy Nhơn
11/2013 – 11/2015	Quyền Kế toán trưởng Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn
11/2015 – Nay	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn

SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, NHÂN VIÊN

STT	Tiêu chí	Năm 2024		Năm 2025	
		Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
I	Theo trình độ lao động	725	100,00%	705	100,00%
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	184	25%	211	30%
2	Trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	47	6%	26	4%
3	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	444	61%	423	60%
4	Lao động phổ thông	50	7%	45	6%
II	Theo tính chất hợp đồng lao động	725	100,00%	705	100,00%
1	Hợp đồng có xác định thời hạn	50	7%	50	7%
2	Hợp đồng không xác định thời hạn	675	93%	655	93%
III	Theo giới tính	725	100,00%	705	100,00%
1	Nam	627	86%	611	87%
2	Nữ	98	14%	94	13%

THU NHẬP BÌNH QUÂN

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Tổng số lượng người lao động (người)	822	769	751	725	705
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	18.500.000	17.200.000	17.700.000	22.500.000	22.500.000



CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ

VỀ ĐÃI NGỘ, PHÚC LỢI

Nhận thức rõ vai trò then chốt của nguồn nhân lực đối với sự phát triển ổn định và bền vững, Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn luôn chú trọng xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, tạo điều kiện để người lao động, đặc biệt là đội ngũ lao động có trình độ chuyên môn và tay nghề cao, yên tâm công tác và gắn bó lâu dài với Công ty. Theo đó, chính sách tiền lương, tiền thưởng và phúc lợi cho người lao động được Công ty quan tâm, rà soát và điều chỉnh phù hợp với từng giai đoạn phát triển, bảo đảm tính cạnh tranh, công bằng và tương xứng với mức độ đóng góp của từng cá nhân.

Trong năm 2025, người lao động tại Công ty được hưởng đầy đủ các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật và quy chế nội bộ, bao gồm: 100% cán bộ, công nhân viên được tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; được trang cấp đầy đủ phương tiện bảo hộ lao động và đồng phục, đồng thời thường xuyên cải thiện chất lượng nhằm đảm bảo an toàn trong quá trình làm việc.

Công ty duy trì các hoạt động chăm lo đời sống tinh thần cho người lao động thông qua tổ chức tham quan, nghỉ mát, các phong trào văn hóa – thể thao, cùng các chế độ phúc lợi như quà tặng nhân các dịp lễ, tết, hiếu hỷ, ốm đau, cưới hỏi, học bổng cho con em người lao động, ngày Quốc tế Thiếu nhi, Trung thu, Ngày Quốc tế Phụ nữ...

Bên cạnh đó, các chính sách thưởng như thưởng tháng lương thứ 13, thưởng lễ tết, thưởng tăng ca, thưởng sáng kiến – cải tiến kỹ thuật và thưởng đột xuất tiếp tục được áp dụng. Những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc được khen thưởng kịp thời, công khai, minh bạch theo Quy chế Thi đua – Khen thưởng của Công ty.

Song song với chính sách đãi ngộ, Công ty chú trọng công tác quy hoạch, phát triển đội ngũ cán bộ kế cận trên cơ sở lựa chọn những cán bộ, nhân viên có phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn và thành tích công tác tốt. Các cán bộ thuộc diện quy hoạch được tạo điều kiện tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn và kỹ năng quản lý nhằm đáp ứng yêu cầu điều hành, quản trị trong giai đoạn phát triển tiếp theo. Đồng thời, Công ty chủ động thu hút nhân sự chất lượng cao từ bên ngoài thông qua các

CHÍNH SÁCH TUYỂN DỤNG

chính sách đãi ngộ phù hợp, môi trường làm việc ổn định, cơ hội học hỏi, thăng tiến và thu nhập tương xứng.

Công tác tuyển dụng được Công ty triển khai kịp thời, đáp ứng nhu cầu nhân sự cho hoạt động sản xuất – kinh doanh. Quy trình tuyển dụng được thực hiện

CHÍNH SÁCH ĐÀO TẠO, PHÁT TRIỂN

theo Quy chế tuyển dụng đã ban hành, đảm bảo tính công khai, minh bạch và lựa chọn được đội ngũ nhân sự phù hợp với yêu cầu công việc và định hướng phát triển của Công ty.

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp và năng lực quản lý cho đội ngũ cán bộ, nhân viên. Các chương trình đào tạo được triển khai đa dạng, bao gồm đào tạo nội bộ định kỳ, đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng quản lý – lãnh đạo và các khóa đào tạo bên ngoài do các đơn vị uy tín tổ chức. Bên cạnh đó, Công ty tạo điều kiện để cán bộ, nhân viên tham gia các chương trình tham quan, học tập kinh nghiệm và đào tạo tại Tổng công ty Hàng hải Việt Nam (VIMC) và các đơn vị cảng biển trong cùng hệ

CHÍNH SÁCH AN TOÀN, BẢO HỘ LAO ĐỘNG

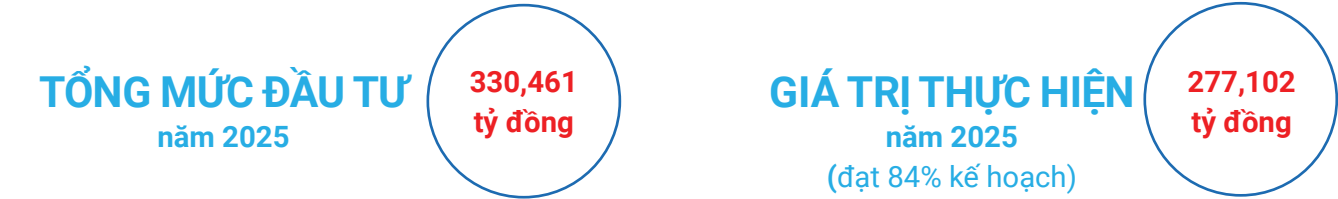
thống. Thông qua đó, năng lực chuyên môn và hiệu quả làm việc của người lao động tiếp tục được nâng cao, góp phần tích cực vào kết quả hoạt động sản xuất – kinh doanh và mục tiêu phát triển bền vững của Công ty.

Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn xác định công tác an toàn, vệ sinh lao động là nhiệm vụ trọng tâm trong hoạt động khai thác cảng. Trong năm 2025, Công ty tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm phòng ngừa và hạn chế tai nạn lao động, bao gồm: phổ biến và quán triệt quy định an toàn lao động đến từng tổ sản xuất trước mỗi ca làm việc; tăng cường kiểm tra, giám sát an toàn tại hiện trường; kịp thời nhận diện và khắc phục các nguy cơ mất an toàn; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về an toàn lao động gắn với đánh giá trách nhiệm của tập thể, cá nhân liên quan. Đồng thời, Công ty tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý ra vào cảng, vận hành hệ thống camera giám sát an ninh, tổ chức phương tiện vận chuyển nội bộ chuyên dụng và trang cấp đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân đạt tiêu chuẩn cho người lao động, góp phần xây dựng môi trường làm việc an toàn, hiệu quả và bền vững.



TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Căn cứ Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn, tổng mức đầu tư năm 2025 là 330,461 tỷ đồng. Theo đó, giá trị thực hiện năm 2025 đạt 277,102 tỷ đồng, đạt 84% kế hoạch, cụ thể như sau:



DỰ ÁN, HẠNG MỤC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

Hoàn thành thi công các dự án: Cải tạo, nâng cấp hệ thống điện Cảng Quy Nhơn (giai đoạn 1), Mở rộng Cảng Quy Nhơn đến năm 2030 (giai đoạn 1), Kho hàng chuyên dụng số 1, Hệ thống xử lý nước thải, Nâng cấp bãi container số 3, Sửa chữa hạ tầng mặt bằng bãi container,... Hoàn thành cơ bản giải phóng mặt bằng khu tập thể 68 hộ dân.

Thực hiện bước chuẩn bị đầu tư 2 dự án: ĐTXD Nâng cấp bến số 1 Cảng Quy Nhơn giai đoạn 2, Kho hàng chuyên dụng số 2.

DỰ ÁN, HẠNG MỤC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Hoàn thành dự án Đầu tư server, Hệ thống quản lý, phân quyền và lưu trữ tập trung dữ liệu Camera.

DỰ ÁN MUA SẴM THIẾT BỊ

Hoàn thành các dự án mua sắm thiết bị như: Đầu tư hệ thống bàn nâng bằng tải và hệ thống điện, Mua sắm thiết bị khai thác container đã qua sử dụng, 01 Phễu 01 hòng xả 22m3, 01 Phễu 3 hòng xả 22m3, 01 Hệ thống cân may bao tự động. Dự án Cần trục quay đa năng trên Bến số 1 Cảng Quy Nhơn: chiều ngày 13/02/2026, Cảng Quy Nhơn đã tiếp nhận 02 cần trục quay đa năng, đánh dấu bước tiến quan trọng trong lộ trình đầu tư, hiện đại hóa hạ tầng và thiết bị khai thác của Cảng.

NHỮNG TỒN TẠI, VƯỚNG MẮC VÀ GIẢI PHÁP ĐÃ THỰC HIỆN ĐỂ XỬ LÝ

Năm 2025, với sự nỗ lực cố gắng của tập thể CBCNV Cảng Quy Nhơn, công tác đầu tư của Cảng Quy Nhơn đạt nhiều kết quả tích cực, tuy nhiên, vẫn còn một số khó khăn như:

- Văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực đầu tư xây dựng có nhiều thay đổi, được điều chỉnh cập nhật thường xuyên.
- Chi phí vật tư, vật liệu cho sản xuất tăng cao, đồng thời tình hình nhập khẩu vật tư, thiết bị gặp nhiều khó khăn, kéo dài, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án.
- Tình hình thời tiết tại khu vực các tháng cuối năm không thuận lợi, thường xuyên có mưa bão, phần nào ảnh hưởng đến tiến độ thi công các công trình xây dựng.

CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ LOGISTICS CẢNG QUY NHƠN

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2024	TH 2025	%2025/2024
1	Tổng tài sản	146.770	133.819	91,18%
2	Doanh thu thuần	530.344	485.879	91,62%
3	Giá vốn hàng bán	501.194	458.714	91,52%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	1.472	2.325	157,93%
5	Chi phí bán hàng, quản lý doanh nghiệp	17.576	16.425	93,45%
6	Lợi nhuận từ hoạt động KD	13.037	13.061	100,18%
7	Lợi nhuận khác	223	(45)	-
8	Lợi nhuận trước thuế	13.261	13.016	98,15%
9	Lợi nhuận sau thuế	10.586	10.393	98,18%

CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN CẢNG QUY NHƠN

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2024	TH 2025	%2025/2024
1	Tổng tài sản	218.567	235.017	107,53%
2	Doanh thu thuần	44.480	45.141	101,49%
3	Giá vốn hàng bán	7.159	6.649	92,88%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	3.129	3.320	106,10%
5	Chi phí bán hàng, quản lý doanh nghiệp	2.969	3.140	105,76%
6	Lợi nhuận từ hoạt động KD	37.481	38.672	103,18%
7	Lợi nhuận khác	(30)	-	-
8	Lợi nhuận trước thuế	37.451	38.672	103,26%
9	Lợi nhuận sau thuế	33.353	30.736	92,15%

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2024	TH 2025	%2025/2024
1	Tổng giá trị tài sản	1.324.180	1.399.055	5,65%
2	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.157.609	1.135.306	(1,93%)
3	Lợi nhuận từ hoạt động KD	163.678	177.685	8,56%
4	Lợi nhuận khác	(566)	(889)	-
5	Lợi nhuận trước thuế	163.112	178.573	9,48%
6	Lợi nhuận sau thuế	128.188	142.685	11,31%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	12%	14%	-

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

Chỉ tiêu - Hợp nhất	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán ngắn hạn	lần	3,08	2,50
Khả năng thanh toán nhanh	lần	2,96	2,41
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	%	33,53	33,26
Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	%	50,44	49,84
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	vòng	40,00	38,58
Vòng quay tổng tài sản	vòng	0,89	0,83

Chỉ tiêu - Hợp nhất

ĐVT

Năm 2024

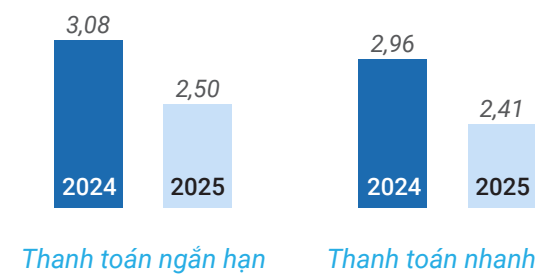
Năm 2025

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	11,07	12,57
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	14,99	15,73
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân (ROA)	%	9,89	10,48
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	14,14	15,65

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

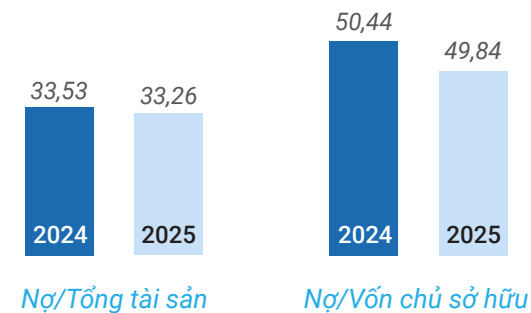
Năm 2025, các chỉ tiêu về khả năng thanh toán có **xu hướng giảm** so với năm 2024.



Cụ thể, hệ số thanh toán ngắn hạn giảm từ 3,08 lần xuống 2,50 lần; hệ số thanh toán nhanh giảm từ 2,96 lần xuống 2,41 lần.

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Các chỉ tiêu cơ cấu vốn của Công ty năm 2025 ghi nhận **xu hướng giảm nhẹ** so với năm 2024 và tiếp tục duy trì ở mức an toàn.



Cụ thể, hệ số Nợ/Tổng tài sản giảm từ 33,53% xuống 33,26%; hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu giảm từ 50,44% xuống 49,84%.

Mặc dù mức biến động không lớn, diễn biến này cho thấy Công ty kiểm soát tốt đòn bẩy tài chính trong quá trình triển khai các dự án đầu tư trọng điểm.

Nguyên nhân chủ yếu

- Công ty tập trung triển khai đầu tư mua sắm máy móc, trang thiết bị
- Thực hiện một số dự án trọng điểm như: xây dựng kho hàng chuyên dụng, đầu tư hệ thống bàn nâng, băng tải và nâng cấp hệ thống điện.
- Việc gia tăng đầu tư làm lượng tiền và tương đương tiền của Công ty giảm khoảng 31% so với năm 2024. Bên cạnh đó, nợ ngắn hạn tăng gần 5%, chủ yếu do các khoản thuế phải nộp và chi phí phải trả cho người lao động tăng theo quy mô hoạt động.

Mặc dù các hệ số thanh toán giảm, các chỉ tiêu vẫn duy trì ở mức an toàn, đảm bảo khả năng đáp ứng các nghĩa vụ tài chính ngắn hạn của Công ty.

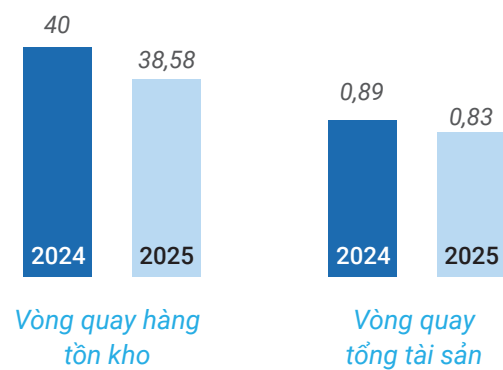
Trong năm, tổng tài sản tăng gần 6% so với năm trước, chủ yếu do gia tăng đầu tư trang thiết bị phục vụ khai thác và ghi nhận các khoản mục xây dựng cơ bản dở dang từ các dự án đang thực hiện. Sự gia tăng tài sản, đặc biệt ở nhóm tài sản dài hạn, phản ánh định hướng củng cố hạ tầng và nâng cao năng lực khai thác trong trung và dài hạn. Bên cạnh đó, quá trình mở rộng đầu tư không làm gia tăng đáng kể áp lực nợ vay. Vốn chủ sở hữu tăng xấp xỉ 6% nhờ kết quả kinh doanh có lãi đã góp phần duy trì sự cân đối trong cơ cấu nguồn vốn.

Nhìn chung, Công ty tiếp tục duy trì nền tảng tài chính ổn định, mức độ tự chủ cao và còn dư địa hợp lý để huy động vốn cho các kế hoạch phát triển trong thời gian tới.

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

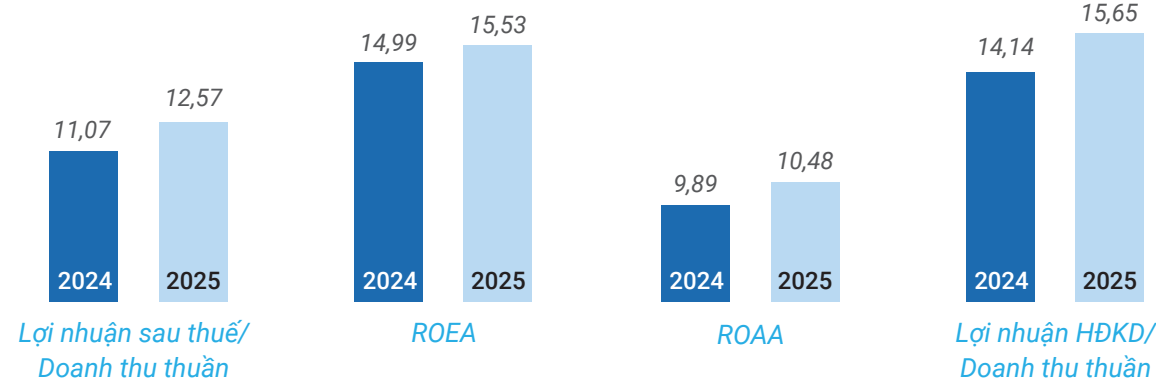
Trong năm 2025, các chỉ tiêu phản ánh năng lực hoạt động của Công ty có **xu hướng giảm nhẹ** so với năm 2024.



Cụ thể, vòng quay hàng tồn kho giảm từ 40 vòng xuống 38,58 vòng, vòng quay tổng tài sản giảm từ 0,89 vòng xuống 0,83 vòng.

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Trong năm 2025, các chỉ tiêu phản ánh khả năng sinh lời của Công ty đều ghi nhận sự **cải thiện tích cực** so với năm 2024.



Cụ thể, hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần tăng từ 11,07% lên 12,57%; ROEA tăng từ 14,99% lên 15,73%; ROAA tăng từ 9,89% lên 10,48%; và hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần tăng từ 14,14% lên 15,65%.

Nguyên nhân chủ yếu

- Do giá vốn hàng bán giảm 2,79% so với cùng kỳ, mức giảm không lớn và chỉ số vẫn duy trì ở mức cao, phản ánh công tác quản lý tồn kho vẫn được kiểm soát hiệu quả.
- Bên cạnh đó, sự suy giảm vòng quay tổng tài sản này chủ yếu xuất phát từ việc doanh thu thuần trong năm giảm 1,93% so với cùng kỳ, trong khi quy mô tài sản của Công ty vẫn được duy trì và có xu hướng tăng do đầu tư mở rộng.

Điều này cho thấy hiệu suất khai thác tài sản trong năm chịu ảnh hưởng nhất định từ những bất lợi của thị trường. Nhìn chung, mặc dù các chỉ tiêu hoạt động có giảm nhẹ, mức độ biến động không lớn và vẫn phù hợp với bối cảnh kinh doanh năm 2025. Công ty tiếp tục duy trì năng lực quản trị tài sản và tồn kho ở mức hợp lý, tạo nền tảng ổn định cho giai đoạn tiếp theo.

Mặc dù thị trường trong năm còn nhiều biến động và gặp một số bất lợi, Công ty đã chủ động kiểm soát chi phí, tối ưu hoạt động khai thác và nâng cao hiệu quả quản trị, qua đó giúp lợi nhuận sau thuế tăng 11,31% so với năm trước. Sự gia tăng lợi nhuận là yếu tố quan trọng góp phần cải thiện đồng bộ các chỉ tiêu sinh lời, phản ánh hiệu quả hoạt động cốt lõi và năng lực sử dụng vốn của Công ty tiếp tục được nâng cao.

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

CỔ PHẦN

Số cổ phiếu đã phát hành	Số cổ phiếu đang lưu hành	Số cổ phiếu quỹ
40.409.950 cổ phiếu	40.409.950 cổ phiếu	0 cổ phiếu

- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Tính tại ngày 11/06/2025

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
1	Cổ đông nhà nước	-	-	0%
2	Cổ đông lớn	01	30.312.262	75,01%
	- Trong nước	01	30.312.262	75,01%
	- Nước ngoài	-	-	0%
3	Công đoàn Công ty	01	75.000	0,19%
	- Trong nước	01	75.000	0,19%
	- Nước ngoài	-	-	0%
4	Cổ đông khác	1.005	10.002.688	24,80%
	- Trong nước	943	10.002.688	24,80%
	- Nước ngoài	-	-	0%
TỔNG CỘNG		945	40.409.950	100,00%

Danh sách cổ đông lớn

Tính tại ngày 11/06/2025

STT	Tên	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
1	Tổng Công ty Hàng Hải Việt Nam	30.312.262	75,01%

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 0%
- Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có
- Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có
- Các chứng khoán khác: Không có

BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

» TÁC ĐỘNG LÊN MÔI TRƯỜNG

Hệ thống cảng biển Việt Nam giữ vai trò then chốt trong hoạt động xuất nhập khẩu, đảm nhận trên 90% tổng khối lượng hàng hóa ngoại thương của cả nước. Trong bối cảnh đó, hoạt động khai thác cảng biển không chỉ góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế mà còn tiềm ẩn những tác động nhất định đến môi trường tự nhiên.

Đối với Cảng Quy Nhơn, các yếu tố có khả năng ảnh hưởng đến môi trường chủ yếu phát sinh từ hoạt động đầu tư xây dựng, nâng cấp hạ tầng; khai thác bốc xếp hàng hóa; vận hành phương tiện, thiết bị; hoạt động của tàu biển; cũng như công tác nạo vét, duy tu khu nước và luồng hàng hải. Nhận thức rõ trách nhiệm của doanh nghiệp cảng trong

công tác bảo vệ môi trường, Công ty triển khai các giải pháp theo hướng phòng ngừa, kiểm soát và cải tiến liên tục nhằm hạn chế tối đa tác động đến môi trường khu vực cảng và vùng lân cận.

Trong năm 2025, Công ty đã hoàn thành thi công nhiều dự án quan trọng như:

- Cải tạo, nâng cấp hệ thống điện Cảng Quy Nhơn (giai đoạn 1);
- Mở rộng Cảng Quy Nhơn đến năm 2030 (giai đoạn 1);
- Kho hàng chuyên dụng số 1;
- Hệ thống xử lý nước thải;
- Nâng cấp bãi container số 3;
- Sửa chữa hạ tầng mặt bằng bãi container; đồng thời cơ bản hoàn thành công tác giải

phóng mặt bằng khu tập thể 68 hộ dân.

Tất cả các dự án đều được triển khai trên cơ sở tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng và bảo vệ môi trường.

Công tác giám sát môi trường được tăng cường; người lao động được tập huấn định kỳ nhằm nâng cao nhận thức và năng lực phòng ngừa, ứng phó các sự cố môi trường, đặc biệt là sự cố tràn dầu và các rủi ro liên quan đến hoạt động hàng hải. Công ty tiếp tục định hướng phát triển theo mô hình “cảng xanh”, từng bước nghiên cứu và áp dụng các giải pháp giảm phát thải khí nhà kính, tối ưu hóa sử dụng tài nguyên theo tiêu chí ESG, hướng tới hoạt động khai thác an toàn và bền vững.

» QUẢN LÝ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU

Hoạt động chính của Công ty bao gồm:

- Khai thác cảng (dịch vụ bốc xếp hàng hóa)
- Các dịch vụ hỗ trợ như vận tải bộ
- Kinh doanh xăng dầu

Trong đó, xăng dầu là nguồn nhiên liệu đầu vào quan trọng phục vụ vận hành thiết bị,

phương tiện và hoạt động vận tải.

Biến động giá dầu thế giới và chính sách điều hành giá trong nước có thể ảnh hưởng đến chi phí sản xuất – kinh doanh của Công ty.

Bên cạnh đó, hoạt động đầu tư cơ sở hạ tầng và trang thiết bị chuyên dụng có giá trị lớn, do đó sự biến động giá thiết bị và chi phí nhập khẩu cũng tác động

đến hiệu quả quản lý chi phí.

Trong quá trình hoạt động, Công ty duy trì quan hệ hợp tác lâu dài với các nhà cung cấp uy tín trong và ngoài nước, đảm bảo nguồn cung ổn định về chất lượng và số lượng. Đồng thời, Công ty thực hiện đánh giá định kỳ các đối tác cung ứng nhằm kiểm soát rủi ro về nguồn cung và chất lượng nguyên vật liệu đầu vào.

» TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG

Ngoài nhiên liệu xăng dầu, điện năng là nguồn năng lượng quan trọng phục vụ vận hành thiết bị bốc xếp, chiếu sáng bến bãi và hoạt động văn phòng. Nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, Công ty triển khai các biện pháp kiểm soát và tiết kiệm điện như:

- Theo dõi, đánh giá mức tiêu thụ điện định kỳ tại từng khu vực;
- Tăng cường ý thức tiết kiệm

điện trong toàn thể cán bộ, người lao động;

- Chuyển đổi hệ thống chiếu sáng sang đèn LED và áp dụng giải pháp chiếu sáng phù hợp với từng khu vực làm việc.

Công ty chú trọng kiểm soát các chỉ tiêu tiêu thụ điện năng, xăng dầu – là những nguồn tài nguyên sử dụng chủ yếu trong hoạt động khai thác. Nhiều giải pháp tiết kiệm năng lượng được duy trì như tối ưu vận hành thiết

bị, từng bước chuyển đổi một số thiết bị từ sử dụng nhiên liệu diesel sang điện, nâng cấp hệ thống điện và tăng cường ứng dụng công nghệ nhằm giảm tiêu hao nhiên liệu, hạn chế phát thải khí nhà kính.

Công ty đồng thời tiếp tục nghiên cứu các giải pháp sử dụng năng lượng hiệu quả và thân thiện môi trường, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững theo tiêu chí ESG.

» TIÊU THỤ NƯỚC

Công ty tiêu thụ nước từ nguồn cung cấp nước tại tỉnh Gia Lai với chất lượng và lưu lượng ổn định đảm bảo cho Công ty kinh doanh và sinh hoạt. Lượng nước sạch được Công ty sử dụng hiệu quả và tiết kiệm, tránh lãng phí, nhằm tiết kiệm chi phí và bảo vệ nguồn tài nguyên thiên nhiên.

» TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có
- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có





» CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

Số lượng người lao động bình quân
năm 2025 của Công ty

705 lao động
với mức thu nhập bình quân
22.500.000 đồng/người/tháng

Cảng Quy Nhơn đã triển khai hiệu quả các chính sách liên quan đến lương thưởng, đãi ngộ và phúc lợi, đảm bảo môi trường làm việc tốt nhất cho nhân viên.

Bên cạnh đó, công ty cũng chú trọng xây dựng và thực hiện các chính sách tuyển dụng và đào tạo nhân sự nhằm phát triển đội ngũ người lao động chất lượng cao. Đặc biệt, chính sách an toàn và bảo hộ lao động được Cảng Quy Nhơn quan tâm thực hiện nghiêm túc, đảm bảo sự an toàn cao nhất cho người lao động trong suốt quá trình làm việc.

» BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Trong suốt quá trình hình thành và phát triển, Cảng Quy Nhơn luôn gắn hoạt động sản xuất – kinh doanh với trách nhiệm xã hội. Là một trong những doanh nghiệp trọng điểm trên địa bàn, Công ty ưu tiên sử dụng lao động địa phương, góp phần tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân.

Bên cạnh đó, Công ty tích cực tham gia các

hoạt động an sinh xã hội như hỗ trợ gia đình chính sách, phụng dưỡng Mẹ Việt Nam Anh hùng, trao học bổng cho học sinh vượt khó, tham gia các chương trình từ thiện – nhân đạo và hỗ trợ cộng đồng khi xảy ra thiên tai. Thông qua các hoạt động này, Công ty củng cố hình ảnh doanh nghiệp có trách nhiệm xã hội, nhận được sự tin tưởng của chính quyền địa phương, cổ đông và cộng đồng.

» BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG VỐN XANH THEO HƯỚNG DẪN CỦA UBCKNN

Không có



03

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH,
QUẢN LÝ

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

GIẢI TRÌNH CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN
KIỂM TOÁN

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM
VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY



ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	TH 2024	KH 2025	TH 2025	TH 2025/ TH 2024	TH 2025/ KH 2025
Sản lượng (Triệu tấn)	11,8	13,22	10,75	91,10%	81,32%
Trong đó: sản lượng container (1.000 teus)	175	190	185	105,71%	97,37%
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ hợp nhất	1.165	1.390	1.146	98,37%	83,12%
Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	163	195	179	109,55%	91,54%

Năm 2025, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu tác động từ những biến động của thị trường trong và ngoài nước, đặc biệt là sự suy giảm của một số mặt hàng chủ lực. Tổng sản lượng hàng hóa thông qua đạt 10,75 triệu tấn, bằng 91,10% so với thực hiện năm 2024 và đạt 81,32% kế hoạch năm. Trong đó, sản lượng container đạt 185 nghìn TEUs, tăng 5,71% so với năm trước và đạt 97,37% kế hoạch, cho thấy mảng container tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực và đóng vai trò quan trọng trong cơ cấu nguồn hàng.

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ hợp nhất đạt 1.146 tỷ đồng, tương đương 98,37% so với năm 2024 và đạt 83,12% kế hoạch đề ra. Mặc dù doanh thu chưa đạt kế hoạch do sản lượng hàng rời suy giảm, Công ty vẫn duy trì hiệu quả khai thác và kiểm soát chi phí tốt. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 179 tỷ đồng, tăng 9,55% so với năm 2024 và đạt 91,54% kế hoạch năm. Kết quả này cho thấy năng lực điều hành linh hoạt, chủ động tái cơ cấu nguồn hàng và tối ưu chi phí đã giúp Công ty cải thiện biên lợi nhuận trong bối cảnh thị trường còn nhiều khó khăn, tạo nền tảng ổn định cho giai đoạn phát triển tiếp theo.



THUẬN LỢI

Trong năm 2025 và giai đoạn tới, Cảng Quy Nhơn có nhiều yếu tố thuận lợi cả về nội tại doanh nghiệp và môi trường bên ngoài:

- Trước hết, luồng hàng hải Quy Nhơn đang được đầu tư nâng cấp, dự kiến từ năm 2026 có thể tiếp nhận tàu trọng tải lớn hơn, tạo điều kiện gia tăng năng lực khai thác và giảm chi phí vận tải biển cho khách hàng. Đây là lợi thế quan trọng nâng cao vị thế cạnh tranh của Cảng trong khu vực miền Trung.
- Cảng Quy Nhơn sở hữu vị trí địa lý chiến lược, kết nối thuận lợi với vùng hàng Tây Gia Lai, khu vực cửa khẩu Bờ Y và Lệ Thanh thông qua Quốc lộ 19 và tuyến cao tốc Quy Nhơn – Pleiku trong tương lai. Hạ tầng kết nối được cải thiện được kỳ vọng giúp giảm đáng kể chi phí logistics, gia tăng sức hấp dẫn của Cảng đối với nguồn hàng khu vực Tây Nguyên và hành lang kinh tế Đông – Tây.
- Về năng lực nội tại, Cảng duy trì năng suất xếp dỡ ở mức cao so với các cảng trong khu vực miền Trung, cùng với đội ngũ cán bộ kinh doanh có kinh nghiệm, quan hệ khách hàng ổn định và chủ động triển khai các giải pháp chăm sóc khách hàng. Việc từng bước ứng dụng các hệ thống TOS và E-Port góp phần nâng cao hiệu quả khai thác và trải nghiệm dịch vụ.
- Bên cạnh đó, môi trường đầu tư địa phương tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi. Dòng vốn FDI vào các khu công nghiệp như Becamex-VSIP Bình Định được kỳ vọng tạo thêm nguồn hàng xuất khẩu mới. Chính quyền địa phương xác định logistics – cảng biển là một trong những trụ cột tăng trưởng, ưu tiên xã hội hóa đầu tư bến, kho bãi, depot và thu hút đầu tư công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao, qua đó mở rộng tiềm năng nguồn hàng cho Cảng Quy Nhơn.

KHÓ KHĂN

Bên cạnh các thuận lợi nêu trên, Cảng Quy Nhơn cũng đối mặt với nhiều khó khăn cả từ nội tại và môi trường cạnh tranh:

- Về hạ tầng nội bộ, diện tích kho bãi trong cảng còn hạn chế, có thể chưa đáp ứng kịp nhu cầu lưu chứa container tăng nhanh trong các giai đoạn cao điểm.
- Cơ cấu nguồn hàng hiện vẫn phụ thuộc lớn vào nhóm hàng rời như dăm gỗ và viên gỗ nén, do đó dễ bị tác động khi giá quốc tế hoặc thị trường tiêu thụ biến động.
- Về môi trường bên ngoài, xu hướng các cảng tư nhân và tập đoàn logistics đầu tư mạnh vào hạ tầng và dịch vụ tích hợp cũng tạo áp lực lớn về chất lượng dịch vụ và giá thành.
- Ngoài ra, các yếu tố rủi ro như biến đổi khí hậu, bồi lắng luồng hàng hải, biến động chi phí vận tải quốc tế, chính sách cước và tỷ giá có thể ảnh hưởng đến chi phí logistics và hiệu quả khai thác. Bên cạnh đó, tình trạng thiếu hụt lao động kỹ thuật cao và chuyên gia khai thác logistics số cũng là thách thức đối với quá trình chuyển đổi số và nâng cao năng lực cạnh tranh dài hạn của Cảng.



NHỮNG TIẾN BỘ CÔNG TY ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

Năm 2025, trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động, Cảng Quy Nhơn đã chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm duy trì ổn định hoạt động và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Công ty tập trung đa dạng hóa nguồn hàng, gia tăng tỷ trọng hàng nội địa để bù đắp sự suy giảm của một số mặt hàng xuất khẩu; đồng thời phối hợp nạo vét luồng, cải thiện mớn nước, rà soát quy trình xếp dỡ và tối ưu định biên lao động, từng bước nâng cao năng lực tiếp nhận tàu trọng tải lớn.

Bên cạnh đó, Công ty hoàn thành phần lớn kế hoạch đầu tư năm với giá trị thực hiện 277,102 tỷ đồng (đạt 84% kế hoạch), bao gồm các dự án nâng cấp hệ thống điện, kho hàng chuyên dụng số 1, bãi container, hệ thống xử lý nước thải và đầu tư thiết bị, công nghệ thông tin phục vụ quản lý tập trung.

Nhờ các giải pháp điều hành linh hoạt và kiểm soát chi phí chặt chẽ, Công ty vẫn duy trì kết quả kinh doanh ổn định, lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 178,5 tỷ đồng, tương đương 92% kế hoạch năm.





TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

» TÌNH HÌNH TÀI SẢN

Chỉ tiêu	31/12/2024	Tỷ trọng	31/12/2025	Tỷ trọng	% tăng/giảm
Tài sản ngắn hạn	643.919	48,63%	604.439	43,20%	(6,13%)
Tài sản dài hạn	680.261	51,37%	794.616	56,80%	16,81%
Tổng tài sản	1.324.180	100,00%	1.399.055	100,00%	5,65%

Tại thời điểm 31/12/2025, tổng tài sản của Công ty đạt 1.399.055 triệu đồng, tăng 5,65% so với cuối năm 2024. Sự gia tăng này phản ánh xu hướng mở rộng đầu tư và củng cố năng lực khai thác trong năm.

Cơ cấu tài sản có sự dịch chuyển rõ nét theo hướng tăng tỷ trọng tài sản dài hạn. Cụ thể, tài sản dài hạn đạt 794.616 triệu đồng, tăng 16,81% so với năm trước và nâng tỷ trọng từ 51,37% lên 56,80% tổng tài sản.

Nguyên nhân chủ yếu đến từ việc Công ty đẩy mạnh đầu tư trang thiết bị, hệ thống điện, kho hàng chuyên dụng và ghi nhận các khoản mục xây dựng cơ bản dở dang từ các dự án đang triển khai. Điều này cho thấy Công ty đang tập trung củng cố nền tảng hạ tầng, nâng cao năng lực tiếp nhận tàu và hiệu quả khai thác trong trung và dài hạn.

Ngược lại, tài sản ngắn hạn giảm 6,13%, còn 604.439 triệu đồng, làm tỷ trọng giảm từ 48,63% xuống 43,20%.

Sự sụt giảm này chủ yếu do lượng tiền và tương đương tiền giảm trong năm khi Công ty tập trung nguồn lực cho hoạt động đầu tư. Tuy nhiên, mức tài sản ngắn hạn vẫn đảm bảo duy trì khả năng thanh khoản ở mức an toàn. Nhìn chung, cơ cấu tài sản năm 2025 phản ánh chiến lược chuyển dịch từ tích lũy ngắn hạn sang đầu tư dài hạn, nhằm tạo nền tảng tăng trưởng bền vững. Việc gia tăng tài sản dài hạn song song với duy trì nền tảng tài chính ổn định cho thấy Công ty đang mở rộng quy mô một cách thận trọng và có kiểm soát.

» TÌNH HÌNH NỢ PHẢI TRẢ

Chỉ tiêu	31/12/2024	Tỷ trọng	31/12/2025	Tỷ trọng	% tăng/giảm
Nợ ngắn hạn	209.363	47,16%	241.775	51,96%	15,48%
Nợ dài hạn	234.621	52,84%	223.557	48,04%	(4,72%)
Nợ phải trả	443.984	100,00%	465.331	100,00%	(4,81%)

Tại thời điểm 31/12/2025, tổng nợ phải trả của Công ty đạt 465.331 triệu đồng, có sự thay đổi về cơ cấu giữa nợ ngắn hạn và nợ dài hạn so với cuối năm 2024.

Cụ thể, nợ ngắn hạn đạt 241.775 triệu đồng, tăng 15,48% so với năm trước và làm tỷ trọng tăng từ 47,16% lên 51,96% tổng nợ phải trả.

Sự gia tăng này chủ yếu xuất phát từ việc tăng các khoản phải trả người lao động và các khoản

thuế, nghĩa vụ tài chính phải nộp Nhà nước phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Ngược lại, nợ dài hạn giảm 4,72%, còn 223.557 triệu đồng, làm tỷ trọng giảm từ 52,84% xuống 48,04%.

Nguyên nhân chính là do Công ty đã thực hiện thanh toán một phần gốc vay đối với ngân hàng theo kế hoạch, qua đó giảm dư nợ dài hạn và từng bước giảm nghĩa vụ tài chính trong các năm tiếp theo.

Nhìn chung, cơ cấu nợ của Công ty tiếp tục được quản lý theo hướng thận trọng, đảm bảo cân đối giữa nhu cầu vốn cho đầu tư và khả năng trả nợ. Việc chủ động giảm nợ dài hạn đồng thời kiểm soát tốt nợ ngắn hạn góp phần duy trì nền tảng tài chính ổn định và an toàn.

» NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

Trong năm 2025, công tác tổ chức – nhân sự tiếp tục được kiện toàn theo hướng tinh gọn, hiệu quả và rõ trách nhiệm. Cơ cấu bộ máy được rà soát, phân định theo cấp quản trị, tăng cường vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị/bộ phận; chỉ số biến động lao động duy trì ở mức ổn định, bảo đảm tính liên tục trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Công tác tuyển dụng được thực hiện đúng định hướng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng và chuyên môn. Tỷ lệ lao động ký hợp đồng dài hạn chiếm tỷ trọng cao, tạo nền tảng nguồn nhân lực ổn định, có kinh nghiệm và kỹ năng, góp phần nâng cao chất lượng lao động và hiệu quả khai thác.

Công ty tiếp tục triển khai lộ trình phát triển nghề nghiệp, gắn với đánh giá năng lực và hiệu suất công việc để lựa chọn, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nguồn. Các chương trình đào tạo được xây dựng theo nhu cầu thực tiễn, tập trung vào nâng cao chuyên môn, kỹ năng quản lý và năng lực thích ứng với chuyển đổi số, qua đó từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ.

Bên cạnh đó, hệ thống quy trình quản trị công việc và đánh giá thành tích tiếp tục được hoàn thiện theo hướng minh bạch, gắn kết chặt chẽ giữa kết quả thực hiện KPI với chế độ lương thưởng và phát triển nhân sự. Điều này góp phần xây dựng môi trường làm việc kỷ cương, chủ động, sáng tạo và nâng cao hiệu suất lao động toàn Công ty.

» KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

MỤC TIÊU HOẠT ĐỘNG

- Tiếp tục hoàn thiện đầu tư thiết bị, công nghệ tự động hóa bãi container.
- Đa dạng hóa tuyến dịch vụ container đi Đông Bắc Á, Nhật – Hàn, bù đắp lượng giảm tuyến Mỹ/EU; Phát triển khách hàng mới, mở rộng dịch vụ mới, dịch vụ gia tăng.
- Hoàn thành dự án đầu tư xây dựng nâng cấp Bến số 1 – giai đoạn 2, tăng năng lực khai thác, tăng năng suất các mặt hàng chủ lực container, dăm gỗ, viên gỗ nén.
- Tiếp tục triển khai đầu tư hệ thống điện cung cấp cho các thiết bị làm hàng container hướng dẫn đến mục tiêu cảng xanh; ứng dụng công nghệ thông tin, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nhằm hướng đến mục tiêu cảng số trong tương lai.
- Ban hành Quy chế, quy định, quy trình đảm bảo mục tiêu phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, cắt giảm thủ tục không tạo giá trị, minh bạch trong quản trị, điều hành, khai thác.
- Tiếp tục phát huy, đẩy mạnh tinh thần đổi mới sáng tạo trong mọi lĩnh vực để tiết giảm chi phí, tăng năng suất, hiệu quả khai thác; đẩy mạnh mở rộng dịch vụ gia tăng, dịch vụ mới.
- Cảng Quy Nhơn phấn đấu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2026 theo kế hoạch đề ra.

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ 2026

DỰ ÁN, HẠNG MỤC ĐẦU TƯ

- Thực hiện các dự án chuyển tiếp năm 2025 như: Đầu tư xây dựng nâng cấp bến số 1 Cảng Quy Nhơn giai đoạn 2, Kho hàng chuyên dụng số 2, Giàn khung Container lạnh và hệ thống cấp điện,...
- Ngoài ra, tiếp tục triển khai các dự án, hạng mục CNTT, đầu tư phương tiện, thiết bị đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh
- NGUỒN VỐN THỰC HIỆN
- Nguồn vốn thực hiện đầu tư là nguồn vốn tự có và vốn vay

TỔNG MỨC ĐẦU TƯ

- Dự kiến kế hoạch đầu tư năm 2026 hơn 199 tỷ đồng, trong đó có dự án lớn như Kho hàng chuyên dụng số 2 và ĐTXD Nâng cấp bến số 1 Cảng Quy Nhơn giai đoạn 2.
- TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN
- Năm 2026, tập trung hoàn thành các dự án trọng điểm như: Đầu tư xây dựng nâng cấp bến số 1 Cảng Quy Nhơn giai đoạn 2, Kho hàng chuyên dụng số 2,... đồng thời, thực hiện các dự án, hạng mục công nghệ thông tin, đầu tư phương tiện thiết bị nhằm đáp ứng nhu cầu nâng cao năng suất xếp dỡ, giải phóng tàu.

BẢNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ DỰ KIẾN 2026

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư dự kiến	KHĐT 2026
	Tổng cộng	793.581	199.881
	Đầu tư cơ sở hạ tầng	515.481	93.281
	Dự án công nghệ thông tin	4.600	4.600
	Đầu tư phương tiện thiết bị	273.500	102.000
A	DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP 2025	715.381	143.381
I	Đầu tư cơ sở hạ tầng	484.981	84.481
1	Cải tạo hệ thống RTG chạy điện	14.981	14.981
2	Dự án Đầu tư xây dựng Cảng cạn Quy Nhơn	395.000	1.000
3	ĐTXD Nâng cấp bến số 1 Cảng Quy Nhơn giai đoạn 2	30.000	25.000
4	Kho hàng chuyên dụng số 2	45.000	44.000

 BẢNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ DỰ KIẾN 2026

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư dự kiến	KHĐT 2026
III	Đầu tư phương tiện thiết bị	230.400	58.900
1	Đầu tư Cần trục quay đa năng trên Bến số 1 Cảng Quy Nhơn	195.000	35.000
2	01 Máy phát điện	9.000	4.500
3	Hệ thống kiểm soát nhiên liệu và phương tiện cơ giới	1.300	1.300
4	01 Xe nâng forklift	3.400	3.400
5	01 Xe xúc lật bánh lốp	3.800	3.800
6	01 Khung ngáng dầm đôi	1.100	1.100
7	01 Ngoạm 6m3	800	800
8	Giàn khung Container lạnh và hệ thống cấp điện	16.000	9.000
B	Dự án triển khai năm 2026	78.200	56.500
I	Đầu tư cơ sở hạ tầng	30.500	8.800
1	Sửa chữa tuyến đường trục chính nội bộ Cảng Quy Nhơn	6.500	6.500
2	Cải tạo, nâng cấp hệ thống điện (Giai đoạn 2)	15.000	500
3	Cải tạo, nâng cấp hệ thống cấp nước Cảng Quy Nhơn	3.000	300
4	Mở rộng Cảng Quy Nhơn đến năm 2030 (giai đoạn 2) - Bước chuẩn bị đầu tư	1.000	1.000
5	Hệ thống cung cấp điện bờ cho tàu biển	5.000	500
II	Dự án công nghệ thông tin	4.600	4.600
1	Hệ thống trạm cân tự động	1.500	1.500
2	Nâng cấp phát triển các phân hệ của hệ thống TOS	1.500	1.500
3	Nâng cấp phần mềm Văn phòng điện tử PO	1.000	1.000
4	Phần mềm quản lý phương tiện thiết bị	600	600

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư dự kiến	KHĐT 2026
III	Đầu tư phương tiện thiết bị	43.100	43.100
1	02 Gầu ngoạm hàng rời (điện thủy lực)	9.000	9.000
2	01 xe xúc bánh lốp	4.000	4.000
3	02 xe đào bánh xích	8.000	8.000
4	02 Phễu rót hàng rời	3.600	3.600
5	01 xe nâng container rồng	10.500	10.500
6	02 băng tải làm hàng viên nén	8.000	8.000
TỔNG		793.581	199.881

 KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO, PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

Kế hoạch đào tạo và phát triển nguồn nhân lực (NNL) năm 2026 được xác định là giải pháp chiến lược, bền vững ("Build") nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hiện hữu, đáp ứng trực tiếp mục tiêu tăng trưởng và vận hành hiệu quả mô hình tổ chức của doanh nghiệp:

- Đảm bảo 100% CBNV được tham gia tối thiểu 02 khóa đào tạo/năm.
- Tập trung đào tạo vào 03 nhóm nội dung chính:
 - (1) Đào tạo hội nhập và Văn hóa doanh nghiệp;
 - (2) Đào tạo nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ và an toàn lao động đặc thù ngành cảng;
 - (3) Đào tạo phát triển năng lực lãnh đạo, quản lý cho đội ngũ cán bộ nguồn và kế cận.
- Chuẩn hóa và phát triển đội ngũ Giảng viên nội bộ.



GIẢI TRÌNH CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN:

• KHÔNG CÓ



BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

» ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN CÁC CHỈ TIÊU MÔI TRƯỜNG (TIÊU THỤ NƯỚC, NĂNG LƯỢNG, PHÁT THẢI...)

Cảng Quy Nhơn tiếp tục định hướng phát triển theo mô hình “cảng xanh”, phù hợp với chủ trương của Bộ Giao thông vận tải về phát triển hệ thống cảng biển xanh và bền vững. Các hoạt động khai thác cảng, dịch vụ cảng và đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng đều được triển khai trên cơ sở tuân thủ nghiêm các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và các tiêu chuẩn an toàn liên quan.

Công ty chú trọng kiểm soát các chỉ tiêu tiêu thụ điện năng, xăng dầu và nước – là những nguồn tài nguyên sử dụng chủ yếu trong hoạt động khai thác.

Nhiều giải pháp tiết kiệm năng lượng được duy trì như tối ưu vận hành thiết bị, từng bước chuyển đổi một số thiết bị từ sử dụng nhiên liệu diesel sang điện, nâng cấp hệ thống điện và tăng cường ứng dụng công

nghệ nhằm giảm tiêu hao nhiên liệu, hạn chế phát thải khí nhà kính. Công ty đồng thời tiếp tục nghiên cứu các giải pháp sử dụng năng lượng hiệu quả và thân thiện môi trường, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững theo tiêu chí ESG.

» ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN VẤN ĐỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

Trong năm 2025, Cảng Quy Nhơn tiếp tục chú trọng xây dựng đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp, có trình độ và tinh thần trách nhiệm cao. Công tác tuyển dụng, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực được triển khai theo kế hoạch, gắn với yêu cầu nâng cao năng

suất và thích ứng với chuyển đổi số trong quản lý, khai thác cảng.

Chính sách lương, thưởng và phúc lợi được thực hiện minh bạch, gắn với kết quả đánh giá hiệu suất công việc; đồng thời đảm bảo đầy đủ các chế độ bảo

hiểm, an toàn lao động và chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Nhờ đó, lực lượng lao động của Công ty duy trì sự ổn định, gắn bó và từng bước nâng cao chất lượng.

» ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM CỦA DOANH NGHIỆP ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Với vai trò là doanh nghiệp cảng biển chủ lực trên địa bàn tỉnh, Cảng Quy Nhơn tiếp tục tích cực thực hiện các hoạt động an sinh xã hội và hỗ trợ cộng đồng trong năm 2025. Công ty tham gia các chương trình từ thiện, chăm lo gia đình chính sách, hỗ trợ người dân gặp khó khăn và đóng góp vào các quỹ xã hội tại

địa phương. Bên cạnh đó, Công ty ưu tiên sử dụng lao động địa phương và phối hợp với chính quyền trong các chương trình phát triển kinh tế – xã hội, qua đó góp phần nâng cao đời sống người dân và củng cố hình ảnh doanh nghiệp có trách nhiệm, phát triển bền vững và hài hòa với cộng đồng.



04

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2025, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới và khu vực còn nhiều biến động. Hội đồng Quản trị đánh giá những yếu tố khách quan như xu hướng gia tăng bảo hộ thương mại, bất ổn địa chính trị và xung đột quốc tế đã tác động tiêu cực đến thương mại toàn cầu và hoạt động xuất nhập khẩu. Giá cước vận tải biển tăng từ đầu Quý II; tình trạng thiếu container và tắc nghẽn tại một số cảng trong giai đoạn cuối năm làm gián đoạn hành trình tàu, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của doanh nghiệp.

Đặc biệt, sự suy giảm nhu cầu nhập khẩu dăm gỗ từ thị trường Trung Quốc do khó khăn của ngành giấy đã tác động lớn đến sản lượng hàng rời thông qua Cảng, ảnh hưởng đáng kể đến các khách hàng lớn của Công ty và một số doanh nghiệp xuất khẩu dăm gỗ khác. Giá thu mua dăm gỗ giảm, cùng với sự cạnh tranh từ các thị trường như Thái Lan, Úc, Brazil, gây áp lực lớn lên hoạt động khai thác. Bên cạnh đó, mặt hàng tôn cuộn chịu tác động từ các rào cản thương mại và thuế chống bán phá giá, trong khi giá thép quốc tế giảm khiến doanh nghiệp điều tiết giảm sản lượng.

Tuy nhiên, Hội đồng Quản trị ghi nhận nỗ lực của Ban Điều hành trong việc chủ động ứng phó với khó khăn, tìm kiếm giải pháp gia tăng nguồn thu và đa dạng hóa dịch vụ. Công ty đã tập trung thu hút các mặt hàng nội địa như nguyên liệu thức ăn chăn nuôi, phân bón; đồng thời triển khai các dịch vụ mới như port-to-door và forwarding, từng bước mở rộng chuỗi giá trị dịch vụ logistics. Mặt hàng viên gỗ nén xuất khẩu sang Nhật Bản tiếp tục tăng trưởng tích cực và Cảng đã thu hút thêm khách hàng mới, góp phần bù đắp một phần sản lượng suy giảm của nhóm hàng dăm gỗ.

Bên cạnh đó, việc cải thiện độ sâu luồng hàng hải đã tạo điều kiện cho doanh nghiệp xuất nhập khẩu khai thác tàu trọng tải lớn hơn, nâng cao hiệu quả vận tải và giảm chi phí. Công tác đầu tư các dự án trọng điểm về kho bãi, thiết bị khai thác được triển khai cơ bản theo kế hoạch, góp phần nâng cao năng lực phục vụ và đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Tổng thể, mặc dù chịu nhiều tác động bất lợi từ thị trường, Hội đồng Quản trị đánh giá Công ty đã điều hành linh hoạt, kiểm soát tốt chi phí và duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo nền tảng cho giai đoạn phát triển tiếp theo.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI

Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn tiếp tục triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh gắn với mục tiêu phát triển bền vững, đảm bảo hài hòa giữa hiệu quả kinh tế, trách nhiệm môi trường và trách nhiệm xã hội.

Về môi trường, Công ty tuân thủ nghiêm các quy định pháp luật liên quan đến bảo vệ môi trường trong toàn bộ quá trình khai thác, đầu tư xây dựng và vận hành cảng. Các giải pháp kiểm soát tiêu thụ điện năng, xăng dầu và nước được duy trì thường xuyên; từng bước chuyển đổi một số thiết bị sử dụng nhiên liệu diesel sang điện nhằm giảm phát thải và nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng. Hệ thống xử lý nước thải, thu gom chất thải và công tác phòng ngừa sự cố môi trường được thực hiện theo quy định. Định

hướng phát triển “cảng xanh” và lồng ghép các tiêu chí ESG trong quản trị tiếp tục được Công ty quan tâm triển khai.

Về xã hội, Công ty chú trọng đảm bảo quyền lợi, thu nhập và môi trường làm việc an toàn cho người lao động; thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm, an toàn lao động và các chính sách phúc lợi theo quy định. Công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực được triển khai gắn với yêu cầu nâng cao năng suất và chất lượng dịch vụ. Đồng thời, Công ty tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội tại địa phương, hỗ trợ các chương trình cộng đồng và phối hợp với chính quyền trong các hoạt động phát triển kinh tế – xã hội.

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Hội đồng quản trị thực hiện các nhiệm vụ, công tác theo Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác chỉ đạo và giám sát hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc trong các công việc sau:

Hội đồng quản trị phối hợp với Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát tổ chức nhiều cuộc họp quan trọng liên quan đến các mặt hoạt động của Công ty, thống nhất đưa ra các định hướng, kế hoạch thực thi liên quan đến hoạt động kinh doanh, đầu tư, tổ chức bộ máy và các vấn đề quan trọng khác. Theo dõi việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Điều lệ Công ty, các quy chế quản trị nội bộ và các quy định hiện hành trong các mặt hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

Ban Tổng Giám đốc đã triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty trong năm 2025 phù hợp với nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên. Tổng Giám đốc có phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các Phó Tổng Giám đốc và định kỳ tổ chức họp giao ban tuần, tháng để đánh giá kết quả thực hiện công việc trong kỳ và giao kế hoạch công việc. Các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc có tinh thần trách nhiệm và phối hợp công tác tốt.

Các thành viên HĐQT được phân công theo dõi một số lĩnh vực chuyên môn đã chủ động làm việc trực tiếp với Ban Tổng Giám đốc, các Phòng/Đơn vị trực thuộc có liên quan để có các ý kiến chỉ đạo kịp thời/ đề xuất xử lý công việc nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành; đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư phát triển Cảng Quy Nhơn; lan tỏa văn hóa Kaizen...

Việc cung cấp thông tin và báo cáo cho các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành được thực hiện thường xuyên và đầy đủ thông qua văn bản, hệ thống văn phòng điện tử của Công ty, điện thoại, email về tình hình hoạt động của Công ty để thống nhất ý kiến chỉ đạo và ra các quyết định phục vụ kịp thời cho công việc chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc.

Thành viên HĐQT chuyên trách thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban định kỳ và đột xuất, chủ động đóng góp ý kiến để các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được triển khai có hiệu quả, nhanh chóng nhằm quản lý tốt các hoạt động kinh doanh, đầu tư của Công ty.



Đánh giá chung

Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Công ty và sự phát triển của đơn vị, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty trong việc giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cũng như các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.



CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2025	KH 2026	KH 2026/TH 2025
1	Sản lượng thông qua	Triệu tấn	10,8	12,1	112%
	Trong đó: Container	1.000 teus	185	200	108%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.155	1.349	117%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	178,5	195	109%

GIẢI PHÁP ĐỂ HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH NĂM 2026

VỀ THỊ TRƯỜNG VÀ SẢN XUẤT KINH DOANH

Đẩy mạnh công tác chăm sóc khách hàng và dịch vụ hậu mãi

- Duy trì cơ chế phản hồi nhanh 24/7 qua kênh khảo sát khách hàng trực tuyến, tăng tính tương tác và kịp thời xử lý các vướng mắc phát sinh.
- Tổ chức các hội nghị khách hàng chuyên đề theo nhóm hàng nhằm lắng nghe phản hồi, chia sẻ định hướng hợp tác dài hạn.
- Phối hợp với các hãng tàu, chủ hàng lớn để duy trì sản lượng ổn định và đảm bảo nguồn hàng trọng yếu cho Cảng.
- Triển khai hiệu quả chính sách giá linh hoạt, xây dựng cơ chế khuyến khích sử dụng dịch vụ trọn gói của Cảng.

Thu hút khách hàng mới, mở rộng thị trường

- Rà soát và lập danh mục khách hàng tiềm năng; xây dựng cơ sở dữ liệu khách hàng (CRM) để quản lý thông tin và lập kế hoạch tiếp cận.
- Đẩy mạnh xúc tiến thị trường container: phối hợp với hãng tàu nhằm mở thêm 01 tuyến container quốc tế mới trong năm 2026.
- Tăng cường hoạt động marketing trực tiếp tại các vùng nguồn hàng trọng điểm (Tây Nguyên, Campuchia, Nam Lào), thông qua hội thảo, chương trình xúc tiến thương mại.

Tối ưu năng lực khai thác hạ tầng và đầu tư trọng điểm

- Nâng cao hiệu quả khai thác cầu bến, đảm bảo khả năng tiếp nhận tàu trọng tải lớn.
- Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại quy hoạch kho – bãi, nâng hiệu quả khai thác lưu chứa hàng hóa.
- Nghiên cứu giao cho Công ty TNHH MTV Dịch vụ Logistics Cảng Quy Nhơn đầu tư trang thiết bị, phương tiện cung cấp dịch vụ vận hành khai thác tại các kho, gia tăng dịch vụ tích hợp do Cảng cung cấp.

GIẢI PHÁP VỀ HỢP TÁC, LIÊN KẾT ĐỂ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT KINH DOANH/DỊCH VỤ CHUỖI VỚI CÁC DOANH NGHIỆP TRONG CÙNG TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI VIỆT NAM

Dịch vụ vận tải biển, kết hợp vận tải bộ, có thể bao gồm cả dịch vụ mua bán thương mại hàng hóa; sửa chữa cơ khí. Việc hợp tác không chỉ giúp phát huy tối đa thế mạnh hạ tầng và năng lực sẵn có của các doanh nghiệp thuộc hệ thống Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, mà còn phù hợp với xu thế tối ưu hóa nguồn lực, hướng tới mục tiêu cung cấp giải pháp logistics trọn gói cho khách hàng.

VỀ NGUỒN NHÂN LỰC

03 nhóm giải pháp nhân sự trọng tâm năm 2026 (**“Buy – Build – Bind”**).

Buy – Tuyển dụng & thu hút nhân tài

- Chuẩn hóa quy trình tuyển dụng, đảm bảo tuân thủ định biên lao động đã được phê duyệt.
- Ban hành bộ tiêu chuẩn năng lực & JD mới, kèm bộ câu hỏi phỏng vấn hành vi dựa trên 05 giá trị cốt lõi.
- Xây dựng chính sách đãi ngộ nhân tài theo cơ chế

Build – Phát triển năng lực nội bộ

- Kiểm soát nghiêm 05 bước quy trình đào tạo, gắn nhu cầu với KPI đơn vị và giới hạn ngân sách.
- Đưa đánh giá hiệu quả đào tạo vào tiêu chí KPI của trưởng đơn vị; coi kết quả này là căn cứ đánh giá năng lực quản lý.

Bind – Gắn kết & giữ chân nhân tài

- Tổ chức workshop cho cấp quản lý để thống nhất hiểu và thực thi quy chế về quản trị nhân sự mới.
- Thiết kế chính sách lương thưởng theo KPI, gắn thu nhập biến đổi với kết quả xếp loại.
- Tập trung khen thưởng sáng kiến và hiệu suất cao ở các nhóm: dịch vụ khách hàng, năng suất lao động, kinh doanh/khai thác vượt chỉ tiêu.

VỀ QUẢN TRỊ VÀ ĐỔI MỚI DOANH NGHIỆP

Quản trị tổ chức: siết chặt trong việc tuân thủ định biên lao động đã được phê duyệt.

Quản trị hiệu suất: vận hành hệ thống đánh giá nhân sự đảm bảo kết quả đánh giá năng lực và đánh giá hiệu suất KPI là cơ sở chính và bắt buộc cho việc xét duyệt lương, thưởng và phát triển nhân sự.

Số hóa quản trị: đẩy mạnh ứng dụng CNTT, cập nhật và khai thác hiệu quả phần mềm quản lý nhân sự - tiền lương, đảm bảo tính chính xác và minh bạch của dữ liệu.

Đổi mới đào tạo: xây dựng và phát triển hệ thống E-learning của Cảng, số hóa các tài liệu đào tạo hội nhập và các quy trình an toàn lao động.

VỀ TÀI CHÍNH VÀ ĐẦU TƯ

Triển khai các dự án đầu tư theo kế hoạch, đầu tư có trọng tâm, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của công ty, đáp ứng tốt nhu cầu của khách hàng. Tập trung dự án ĐTXD nâng cấp bến số 1 (giai đoạn 2), kho hàng chuyên dụng số 2 nhằm tối ưu năng lực tiếp nhận tàu, hàng hóa của Cảng Quy Nhơn, góp phần tăng trưởng doanh thu và sản lượng thông qua Cảng.

Cân đối, chuẩn bị dòng tiền và huy động nguồn tiền hợp pháp theo kế hoạch dòng tiền 2026-2030, đảm bảo đáp ứng hoạt động sản xuất kinh doanh và đảm bảo dòng tiền đầu tư các dự án cho các năm 2026-2028.

Tận dụng hiệu quả nguồn vốn hiện có, quản lý chặt chẽ công nợ, thu hồi vốn giảm thiểu rủi ro hoạt động cho Công ty.

Tăng cường quản lý giám sát chặt chẽ việc vay nợ và sử dụng vốn vay. Tính toán hiệu quả của từng hạng mục, dự án để điều chỉnh kịp thời việc đầu tư kinh doanh, bảo đảm hiệu quả tốt nhất.



05

QUẢN TRỊ CÔNG TY

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

BAN KIỂM SOÁT

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ
BAN KIỂM SOÁT





HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

» **THÀNH PHẦN VÀ CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
XEM CHI TIẾT TẠI MỤC II.2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

» **CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Tính đến ngày 31/12/2025, thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ bao gồm các cá nhân có tên sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên của tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị
1	Ông Phạm Đăng Cao	Trưởng Tiểu ban	- Bắt đầu là thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ từ ngày 12/8/2024. - Không còn là Trưởng Tiểu ban từ ngày 28/4/2025.
2	Bà Nguyễn Thị Mai Anh	Trưởng Tiểu ban	Bắt đầu là Trưởng Tiểu ban Kiểm toán nội bộ từ ngày 12/5/2025.
3	Bà Lê Thị Thanh Hải	Thành viên	Bắt đầu là thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ từ ngày 12/8/2024.

Chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và quyền hạn của Tiểu ban Kiểm toán nội bộ, Trưởng Tiểu ban Kiểm toán nội bộ và người làm công tác kiểm toán nội bộ thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế Kiểm toán nội bộ Công ty.

Người phụ trách Quản trị Công ty, Thư ký Công ty giúp việc cho Hội đồng quản trị đã hoàn thành tốt các chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty.

» HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÁC CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 06 cuộc họp (trực tiếp, trực tuyến); tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản đối với các nội dung thuộc thẩm quyền nhằm bảo đảm quá trình xem xét và ra quyết định được thực hiện kịp thời, hiệu quả, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ, các quy chế, quy định nội bộ của Công ty. Thông tin các cuộc họp Hội đồng quản trị trong năm 2025 như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự (*)	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Quang Dũng	06	100%	
2	Ông Lê Hồng Quân	06	100%	
3	Ông Nguyễn Thành Nam	02	33,33%	Miễn nhiệm TV HĐQT từ ngày 28/4/2025
4	Ông Đặng Huy Cường	02	33,33%	Miễn nhiệm TV HĐQT từ ngày 28/4/2025
5	Ông Phạm Đăng Cao	02	33,33%	Miễn nhiệm TV HĐQT từ ngày 28/4/2025
6	Bà Nguyễn Thị Mai Anh	04	66,67%	Được bầu làm TV HĐQT từ 28/4/2025
7	Ông Nguyễn Ngọc Tới	04	66,67%	Được bầu làm TV HĐQT từ 28/4/2025
8	Ông Nguyễn Quang Vĩnh	04	66,67%	Được bầu làm TV HĐQT từ 28/4/2025

(*) Số cuộc họp HĐQT nêu trên không bao gồm số lần lấy ý kiến bằng văn bản.



CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT

Căn cứ kết quả tại các cuộc họp HĐQT và kết quả lấy ý kiến các Thành viên HĐQT bằng văn bản. Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định cụ thể như sau:

STT	Số hiệu		Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	Nghị quyết	Quyết định			
1		01/QĐ-HĐQT	07/01/2025	Quyết định ban hành Quy chế Lựa chọn nhà thầu của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn (tạm thời)	100%
2		04/QĐ-HĐQT	14/01/2025	Quyết định phê duyệt nhiệm vụ khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công - dự toán các hạng mục công trình Dự án: Nâng cấp bãi container số 3 - Cảng Quy Nhơn; Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu tư vấn (Giai đoạn thực hiện dự án).	100%
3	05/NQ-HĐQT		15/01/2025	Nghị quyết chủ trương bổ nhiệm chức danh Phó Trưởng phòng Tài chính Kế toán và Phó trưởng phòng Tổ chức - Hành chính Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.	100%
4	08/NQ-HĐQT		24/01/2025	Nghị quyết bổ nhiệm chức danh Phó trưởng phòng Tài chính Kế toán và Phó trưởng phòng Tổ chức - Hành chính Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.	80%
5		10/QĐ-HĐQT	03/02/2025	Quyết định phê duyệt Dự án: Đầu tư xây dựng kho hàng chuyên dụng - Cảng Quy Nhơn.	80%
6	14/NQ-HĐQT		12/02/2025	Nghị quyết kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	80%
7	15/NQ-HĐQT		13/02/2025	Nghị quyết chấp thuận ủy quyền của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập.	100%
8	18/NQ-HĐQT		18/02/2025	Nghị quyết thông qua các chỉ tiêu dự kiến về Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025 của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.	100%
9	20/NQ-HĐQT		18/02/2025	Nghị quyết chủ trương tham gia chương trình mua tập trung bảo hiểm tài sản năm 2025 - 2026.	100%
10		22/QĐ-HĐQT	19/02/2025	Quyết định phê duyệt nhiệm vụ thiết kế, lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công - dự toán các hạng mục công trình Dự án: Đầu tư xây dựng kho hàng chuyên dụng - Cảng Quy Nhơn; Kế hoạch lựa chọn nhà thầu tổng thể của Dự án (Giai đoạn thực hiện dự án).	80%

STT	Số hiệu		Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	Nghị quyết	Quyết định			
11	24/NQ-HĐQT		21/02/2025	Nghị quyết phương án thực hiện hỗ trợ di dời cho các hộ dân bị ảnh hưởng để thực hiện dự án Mở rộng Cảng Quy Nhơn.	100%
12		25/QĐ-HĐQT	25/02/2025	Quyết định kiện toàn Hội đồng thẩm tra quyết toán vốn dự án đầu tư tại Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.	100%
13	26/NQ-HĐQT		27/02/2025	Nghị quyết phiên họp ngày 27/02/2025, kỳ họp thứ I năm 2025.	100%
14	27/NQ-HĐQT		27/02/2025	Nghị quyết Giao chỉ tiêu BSC-KPI năm 2025.	100%
15	28/NQ-HĐQT		27/02/2025	Nghị quyết thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2025 của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Logistics Cảng Quy Nhơn.	100%
16	29/NQ-HĐQT		27/02/2025	Nghị quyết các nội dung biểu quyết tại cuộc họp HĐQT và ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Tân Cảng Quy Nhơn.	100%
17	31/NQ-HĐQT		28/02/2025	Nghị quyết ký hợp đồng với Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng Công trình Hàng hải và Ban quản lý dự án chuyên ngành hàng hải VIMC - Chi nhánh Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP.	100%
18		33/QĐ-HĐQT	07/03/2025	Quyết định phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công các hạng mục công trình: Dự án nâng cấp bãi container số 3 - Cảng Quy Nhơn; Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án (Giai đoạn thực hiện dự án).	100%
19		36/QĐ-HĐQT	13/03/2025	Quyết định về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Dự án Cải tạo, nâng cấp hệ thống điện Cảng Quy Nhơn (giai đoạn 1).	100%
20		37/QĐ-HĐQT	14/03/2025	Quyết định về việc thành lập Tổ thẩm định dự án đầu tư Dự án: Đầu tư xây dựng nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn (giai đoạn 2).	100%

CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT

STT	Số hiệu		Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	Nghị quyết	Quyết định			
21	42/NQ-HĐQT		26/03/2025	Nghị quyết chủ trương bổ nhiệm lại chức danh Trưởng phòng Đầu tư và Trưởng phòng Kỹ thuật.	100%
22	44/NQ-HĐQT		26/03/2025	Nghị quyết chấp thuận ủy quyền của Thành viên Hội đồng quản trị.	100%
23		45/QĐ-HĐQT	26/03/2025	Quyết định thành lập Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%
24		46/QĐ-HĐQT	26/03/2025	Quyết định thành lập Ban kiểm tra tư cách Đại biểu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%
25		47/QĐ-HĐQT	26/03/2025	Quyết định thành lập Tổ giúp việc phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%
26		49/QĐ-HĐQT	12/02/2025	Quyết định công nhận danh hiệu "Lao động tiên tiến" năm 2024 cho cán bộ quản lý chuyên trách Công ty	100%
27		50/QĐ-HĐQT	28/03/2025	Quyết định công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" năm 2024 cho cán bộ quản lý chuyên trách Công ty	100%
28	18/NQ-HĐQT		31/03/2025	Nghị quyết thay đổi thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2025.	100%
29		58/QĐ-HĐQT	03/04/2025	Quyết định phê duyệt điều chỉnh cơ cấu khoản mục chi phí thay thế, sửa chữa thiết bị, thuộc dự án Mua sắm thiết bị khai thác container đã qua sử dụng.	100%
30	59/NQ-HĐQT		19/02/2025	Nghị quyết thông qua chương trình, nội dung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%

STT	Số hiệu		Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	Nghị quyết	Quyết định			
31	60/NQ-HĐQT		04/04/2025	Nghị quyết bổ nhiệm lại chức danh Trưởng phòng Đầu tư và Trưởng phòng Kỹ thuật.	100%
32	66/NQ-HĐQT		8/04/2025	Nghị quyết phê duyệt quyết toán Quỹ tiền lương, Quỹ thù lao thực hiện năm 2024 và Quỹ tiền lương dự phòng năm 2024 của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Logistics Cảng Quy Nhơn.	100%
33	67/NQ-HĐQT		22/04/2025	Nghị quyết về việc không thực hiện các gói thầu kiểm toán độc lập đối với một số dự án đầu tư mua sắm thiết bị	100%
34	68/NQ-HĐQT		23/04/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt quyết toán Quỹ tiền lương thực hiện năm 2024, kế hoạch Quỹ tiền lương năm 2025 của Người lao động và Ban Điều hành Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn	100%
35	69/NQ-HĐQT		23/04/2025	Nghị quyết về việc trích lập Quỹ tiền lương dự phòng năm 2024 của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.	100%
36	71/NQ-HĐQT		25/04/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt sửa đổi, bổ sung bộ tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn năm 2025	100%
37	79/NQ-HĐQT		28/04/2025	Nghị quyết triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%
38		80/QĐ-HĐQT	28/04/2025	Quyết định ban hành Sổ tay văn hóa Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.	100%
39		81/QĐ-HĐQT	28/04/2025	Quyết định phân công nhiệm vụ các Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.	100%
40	83/NQ-HĐQT		12/05/2025	Nghị quyết về việc Nhân sự Trưởng Tiểu ban Kiểm toán nội bộ thuộc Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn	100%

CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT

STT	Số hiệu		Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	Nghị quyết	Quyết định			
41	84/NQ-HĐQT		12/05/2025	Quyết định về việc Nhân sự Trưởng Tiểu ban Kiểm toán nội bộ thuộc Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn	100%
42	87/NQ-HĐQT		15/05/2025	Nghị quyết phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Logistics Cảng Quy Nhơn.	100%
43	88/NQ-HĐQT		19/05/2025	Nghị quyết xếp mức lương cơ bản đối với Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách.	100%
44	90/NQ-HĐQT		23/05/2025	Nghị quyết chi trả cổ tức năm 2024 của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.	100%
45		96/QĐ-HĐQT	29/05/2025	Quyết định phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công các hạng mục công trình: Dự án Đầu tư xây dựng kho hàng chuyên dụng - Cảng Quy Nhơn; Dự toán gói thầu, điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu.	100%
46	98/NQ-HĐQT		30/05/2025	Nghị quyết kế hoạch sử dụng lao động; Quỹ tiền lương , thù lao kế hoạch năm 2025 của Công ty TNHH MTV DV Logistics Cảng Quy Nhơn.	100%
47		99/QĐ-HĐQT	02/06/2025	Quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án Đầu tư xe đào bánh xích gầu 0,5m3	100%
48		100/QĐ-HĐQT	02/06/2025	Quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án Xe nâng container có hàng.	100%
49		101/QĐ-HĐQT	02/06/2025	Quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành công trình Sửa chữa, cải tạo khu nhà làm việc Trung tâm điều hành sản xuất.	100%
50	102/NQ-HĐQT		05/06/2025	Nghị quyết lựa chọn ngân hàng cấp tín dụng Dự án Đầu tư cần trục quay đa năng trên Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn.	100%

STT	Số hiệu		Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	Nghị quyết	Quyết định			
51	108/NQ-HĐQT		11/06/2025	Nghị quyết ký hợp đồng với Công ty TNHH Cảng Quốc tế SP-PSA.	100%
52	109/NQ-HĐQT		16/06/2025	Nghị quyết lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.	100%
53		110/QĐ-HĐQT	22/04/2025	Quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án Đầu tư mua sắm xe xúc gầu có cabin phục vụ sản xuất.	100%
54		111/QĐ-HĐQT	16/06/2025	Quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án Đầu tư Khung chụp spreader cầu QC.	100%
55		112/QĐ-HĐQT	16/06/2025	Quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành dự án Đầu tư xe ủi bánh xích.	100%
56	117/NQ-HĐQT		16/07/2025	Nghị quyết phê duyệt Kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2025 của Tiểu ban Kiểm toán nội bộ.	100%
57	118/NQ-HĐQT		21/07/2025	Nghị quyết bổ sung ngành, nghề kinh doanh; thay đổi địa chỉ trụ sở chính; sửa đổi nội dung Điều lệ Công ty QPL.	100%
58		119/QĐ-HĐQT	21/07/2025	Quyết định phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Logistics Cảng Quy Nhơn	100%
59	120/NQ-HĐQT		25/07/2025	Nghị quyết phiên họp ngày 25/7/2025, kỳ họp thứ IV năm 2025.	100%
60	121/NQ-HĐQT		25/07/2025	Nghị quyết chủ trương bổ nhiệm Trưởng phòng Kinh doanh và Giám đốc Trung tâm Điều hành sản xuất.	100%

CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT

STT	Số hiệu		Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	Nghị quyết	Quyết định			
61		122/QĐ-HĐQT	25/07/2025	Quyết định phân phối Quỹ thưởng cho người quản lý, người điều hành doanh nghiệp năm 2024 của Cảng Quy Nhơn.	100%
62	126/NQ-HĐQT		30/07/2025	Nghị quyết phê duyệt phương án định biên lao động khối gián tiếp và điều chỉnh, bổ sung một số chức danh công việc trong hệ thống thang, bảng lương cơ bản của Công ty.	100%
63		127/QĐ-HĐQT	30/07/2025	Quyết định ban hành hệ thống thang bảng lương cho cán bộ, công nhân viên Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn	100%
64		128/QĐ-HĐQT	30/07/2025	Quyết định ban hành Quy chế về Quản trị nhân sự áp dụng tại Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn	100%
65	129/NQ-HĐQT		18/08/2025	Nghị quyết thông qua Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng thế chấp động sản và quyền tài sản để vay vốn Dự án Đầu tư cần trục quay đa năng trên Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn.	100%
66	134/NQ-HĐQT		29/08/2025	Nghị quyết chức danh Người phụ trách quản trị Công ty	100%
67		135/QĐ-HĐQT	29/08/2025	Quyết định miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty	100%
68		136/QĐ-HĐQT	29/08/2025	Quyết định bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty.	100%
69	137/NQ-HĐQT		29/08/2025	Nghị quyết thống nhất nội dung “Quy chế về mối quan hệ lãnh đạo giữa Đảng ủy - Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn”.	100%
70	139/NQ-HĐQT		29/08/2025	Nghị quyết bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng Kinh doanh và Giám đốc Trung tâm Điều hành sản xuất Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.	100%

STT	Số hiệu		Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	Nghị quyết	Quyết định			
71		141/QĐ-HĐQT	11/09/2025	Quyết định phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán chi phí hạng mục phát sinh của gói thầu GT5: Cung cấp và lắp đặt hệ thống bàn nâng, băng tải thuộc dự án: Đầu tư hệ thống bàn nâng, băng tải và hệ thống điện phục vụ xếp dỡ hàng hóa.	100%
72	143/NQ-HĐQT		15/09/2025	Nghị quyết triển khai một số dự án thuộc kế hoạch đầu tư năm 2025.	100%
73	144/NQ-HĐQT		15/09/2025	Nghị quyết chấp thuận chủ trương đầu tư dự án giàn khung container lạnh và hệ thống cấp điện.	100%
74	145/NQ-HĐQT		15/09/2025	Nghị quyết chấp thuận ủy quyền của Thành viên Hội đồng quản trị.	100%
75		146/QĐ-HĐQT	15/09/2025	Quyết định ban hành Quy chế Lựa chọn nhà thầu của Công ty CP Cảng Quy Nhơn (tạm thời).	100%
76	147/NQ-HĐQT		15/09/2025	Nghị quyết thông qua đề xuất Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 mở rộng Cảng Quy Nhơn đến năm 2030.	100%
77	148/NQ-HĐQT		15/09/2025	Nghị quyết phiên họp ngày 15/9/2025, kỳ họp thứ V năm 2025.	100%
78		152/QĐ-HĐQT	09/10/2025	Quyết định phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng hạng mục hố neo bổ sung trên cầu cảng số 1 và bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu thuộc Dự án Đầu tư cần trục quay đa năng trên bến số 1- Cảng Quy Nhơn	100%
79	153/NQ-HĐQT		10/10/2025	Nghị quyết phê duyệt chính sách hỗ trợ lao động thôi việc năm 2025 phục vụ công tác tái cơ cấu nguồn lực tại Cảng Quy Nhơn	100%
80	154/NQ-HĐQT		10/10/2025	Nghị quyết thanh lý tài sản cố định	100%

CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT

STT	Số hiệu		Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	Nghị quyết	Quyết định			
81		156/QĐ-HĐQT	13/10/2025	Quyết định phê duyệt điều chỉnh, bổ sung thiết kế bản vẽ thi công và dự toán các hạng mục công trình: Dự án đầu tư xây dựng kho hàng chuyên dụng - Cảng Quy Nhơn.	100%
82		159/QĐ-HĐQT	31/10/2025	Quyết định ban hành Quy chế Quản lý và sử dụng các Quỹ của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.	100%
83		168/QĐ-HĐQT	26/11/2025	Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu tư vấn Bước chuẩn bị đầu tư Dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn (giai đoạn 2).	100%
84		170/QĐ-HĐQT	26/11/2025	Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ các đơn vị trực thuộc Công ty CP Cảng Quy Nhơn.	100%
85	171/NQ-HĐQT		28/11/2025	Nghị quyết chủ trương mua động cơ điện thay thế cho cầu Gottwald G2.	100%
86	172/QĐ-HĐQT		01/12/2025	Quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án “Mua sắm thiết bị khai thác container đã qua sử dụng”	100%
87	173/NQ-HĐQT		02/12/2025	Nghị quyết chấp thuận chủ trương đầu tư sửa chữa công trình: Sửa chữa, cải tạo mặt bằng bãi sau kho hàng 9B	100%
88		136/QĐ-HĐQT	04/12/2025	Quyết định kê khai tài sản, thu nhập năm 2025	100%
89	178/NQ-HĐQT		05/12/2025	Nghị quyết thực hiện chức trách, nhiệm vụ Kế toán trưởng Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn	100%
90		182/QĐ-HĐQT	15/12/2025	Quyết định thành lập Tổ thẩm định dự án: Đầu tư xây dựng kho hàng chuyên dụng số 2 - Cảng Quy Nhơn	100%

STT	Số hiệu		Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	Nghị quyết	Quyết định			
91		184/QĐ-HĐQT	15/12/2025	Quyết định đánh giá cán bộ Ban Điều hành Công ty năm 2025	100%
92		187/QĐ-HĐQT	22/12/2025	Quyết định phê duyệt Đề cương nhiệm vụ, dự toán chi phí tư vấn công tác khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi; Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu tư vấn bước chuẩn bị đầu tư Dự án: Đầu tư xây dựng kho hàng chuyên dụng số 2 - Cảng Quy Nhơn.	100%
93	192/NQ-HĐQT		29/12/2025	Nghị quyết ký hợp đồng với Công ty cổ phần Vận tải Container VIMC	100%
94	193/NQ-HĐQT		29/12/2025	Nghị quyết hợp đồng, giao dịch với Công ty cổ phần Tân Cảng Quy Nhơn	100%
95	194/NQ-HĐQT		29/12/2025	Nghị quyết về việc ký hợp đồng với Chi nhánh Công ty cổ phần Đại lý hàng hải Việt Nam - Đại lý Hàng hải Quy Nhơn	100%
96	195/NQ-HĐQT		29/12/2025	Nghị quyết Phiên họp ngày 29/12/2025, kỳ họp thứ VI năm 2025	100%
97	196/NQ-HĐQT		29/12/2025	Nghị quyết thông qua các chỉ tiêu dự kiến về Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026 của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn	100%
98	197/NQ-HĐQT		29/12/2025	Nghị quyết thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2026 của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Logistics Cảng Quy Nhơn	100%
99	199/NQ-HĐQT		29/12/2025	Nghị quyết chấp thuận ký kết Hợp đồng đại lý bán xăng dầu và thông qua Hợp đồng cấp bảo lãnh thanh toán của Công ty QPL	100%
100		200/QĐ-HĐQT	29/12/2025	Quyết định về việc khen thưởng	100%

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT

STT	Số hiệu		Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	Nghị quyết	Quyết định			
101	201/NQ-HĐQT		29/12/2025	Nghị quyết hợp đồng thuê bãi của Công ty cổ phần Trạm trung chuyển xi măng Bình Định	100%
102	203/NQ-HĐQT		31/12/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt quy hoạch cán bộ đối với chức danh Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty giai đoạn 2026 - 2031	100%
103		204/QĐ-HĐQT	31/12/2025	Quyết định về việc phê duyệt quy hoạch cán bộ đối với chức danh Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty giai đoạn 2026 - 2031	100%

HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn có tất cả 05 Thành viên, trong đó có 01 Thành viên HĐQT độc lập.

Trong năm 2025, thành viên HĐQT độc lập đã chủ động trao đổi các thông tin với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc để có các ý kiến chỉ đạo kịp thời/ đề xuất xử lý công việc nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý tại Công ty. Thành viên HĐQT độc lập tham gia và tích cực có ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT Công ty, cũng như các nội dung xin ý kiến bằng văn bản của HĐQT.

Đối với một số nội dung trọng điểm (như công tác đầu tư phát triển, công tác lao động – tiền lương,...), thành viên HĐQT độc lập đã đưa ra đề xuất về việc tổ chức các buổi thảo luận, trao đổi chuyên sâu giữa các Thành viên HĐQT và Ban Điều hành, các đơn vị chuyên môn có liên quan để kịp thời giải quyết công việc một cách nhanh chóng, hiệu quả.

Bên cạnh đó, Thành viên HĐQT độc lập đã cẩn trọng rà soát, xem xét các giao dịch với người có liên quan, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật, tính minh bạch và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Công ty và cổ đông.



HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025

Trên cơ sở kết quả hoạt động trong năm 2025, Thành viên HĐQT độc lập đánh giá hoạt động của HĐQT Công ty trong năm 2025 như sau:

Tất cả các Thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ các chức năng, quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Việc thông qua và ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được thực hiện bằng hình thức biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp HĐQT hoặc xin ý kiến bằng văn bản, tuân thủ nguyên tắc đa số và các yêu cầu khác quy định tại Điều lệ và các Quy chế của Công ty. Các Nghị quyết, Quyết định ban hành đều được thông báo đến Ban Kiểm soát cũng như các đối tượng có liên quan.

Các cuộc họp của HĐQT được triệu tập kịp thời, hiệu quả; tất cả các cuộc họp HĐQT trong năm 2025 đều có sự tham gia và có ý kiến của Ban Kiểm soát Công ty. Nội dung các cuộc họp đều được các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá đầy đủ và cẩn thận để đưa ra những định hướng và giải pháp đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty. Biên bản cuộc họp được lập đầy đủ, có chữ ký của các thành viên HĐQT tham dự họp.

Về việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025: HĐQT đã chỉ đạo và giám sát việc thực hiện của Công ty đảm bảo tuân thủ các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Kết quả/tiến độ thực hiện các nội dung được thông qua tại các Nghị quyết ĐHĐCĐ trước đó đã được HĐQT cập nhật, báo cáo tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

Đối với việc thực hiện các giao dịch với đối tượng có liên quan: Trong năm 2025, Tổng giám đốc đã thực hiện báo cáo, xin ý kiến Hội đồng quản trị về việc ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn với các đối tượng có liên quan với Công ty/Người nội bộ/Cổ đông lớn của Công ty. Hội đồng quản trị đã xem xét và tham gia có ý kiến, bỏ phiếu biểu quyết về các nội dung này; việc tính phiếu biểu quyết không bao gồm phiếu của các Thành viên HĐQT có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị thông qua nội dung trên được công bố thông tin trong vòng 24 giờ kể từ khi ban hành;

đồng thời, danh sách giao dịch với các đối tượng có liên quan đã được Công ty công bố thông tin đầy đủ tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025, Báo cáo thường niên Công ty năm 2025 (Danh sách Nghị quyết, Quyết định của HĐQT phê duyệt việc ký hợp đồng, giao dịch với các đối tượng có liên quan năm 2025 kèm theo Báo cáo).

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành Công ty được thực hiện hiệu quả, đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các Quy chế quản trị nội bộ. Việc giám sát được thực hiện thông qua hình thức các Thành viên HĐQT trực tiếp tham gia một số cuộc họp của Ban Điều hành Công ty; hoặc yêu cầu Ban Điều hành Công ty báo cáo bằng văn bản hoặc báo cáo trực tiếp tại các cuộc họp HĐQT.

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác của Thành viên HĐQT, Ban Điều hành được quy định và giám sát thực hiện căn cứ các quy định của pháp luật, Điều lệ và các Quy chế nội bộ của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÓ CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY/THAM GIA CÁC CHƯƠNG TRÌNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

- **27/02/2025** Khóa đào tạo về chủ đề “Đáp ứng vượt mong đợi của khách hàng” cho Ban Điều hành, trưởng các đơn vị trực thuộc Công ty
- **10/4/2025** Khóa đào tạo về Phương pháp định biên và định mức lao động hiệu quả trong doanh nghiệp cho lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Công ty.
- **16/5/2025, 20/6/2025, 25/7/2025** Chương trình đào tạo “Leadership - Kỹ năng lãnh đạo quản lý” cho Ban Điều hành, Người phụ trách quản trị Công ty, lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Công ty về các chủ đề: Tư duy lãnh đạo - Lãnh đạo làm gương với cam kết 5C đáp ứng vượt sự mong đợi của khách hàng; Lãnh đạo vượt qua chuyển biến; Hoạch định thành công cho đội ngũ.
- Ngoài ra, trong năm 2025, Công ty cũng đã tổ chức một số khóa đào tạo khác cho các đối tượng Ban Điều hành, Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Công ty, Thư ký Công ty như: Đào tạo trực tuyến Elearning chủ đề “Thích ứng nhanh chóng với sự thay đổi” năm 2025; Cách thức giao tiếp, huấn luyện AI trở thành trợ lý ảo đắc lực trong công việc. Tổ chức đào tạo triển khai Bộ quy tắc ứng xử COC của Cảng Quy Nhơn, Quy chế Quản trị nhân sự cho các cán bộ, công nhân viên của Cảng Quy Nhơn.



BAN KIỂM SOÁT

» THÀNH PHẦN VÀ CƠ CẤU BAN KIỂM SOÁT XEM CHI TIẾT TẠI MỤC II.2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ



» HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BKS ĐỐI VỚI HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các bên có liên quan theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và các văn bản quản trị nội bộ, tập trung vào một số hoạt động chính như sau:

Kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, đầu tư dự án, quản trị công ty, thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết/Quyết định của HĐQT, Quyết định điều hành hoạt động SXKD của Ban Tổng Giám đốc theo quy định của Pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty và các văn bản quản trị nội bộ.

Thẩm định Báo cáo tài chính hàng quý, bán niên; phân tích số liệu trên Báo cáo tài chính để đánh giá tình hình kinh doanh thực tế so với kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua, từ đó triển khai kế hoạch kinh doanh cho các quý tiếp theo, đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư phát triển Cảng Quy Nhơn.

Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị Công ty.

SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

- Ban Kiểm soát được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp được tổ chức trực tiếp, trực tuyến của Hội đồng quản trị và các cuộc họp cần thiết khác. Ban kiểm soát tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban điều hành tại các cuộc họp; phối hợp thực hiện các mục tiêu đã được ĐHĐCĐ phê duyệt; đồng thời kiến nghị thay đổi, đề xuất điều chỉnh cần thiết để góp phần tăng cường hiệu quả quản lý, điều hành Công ty. Hầu hết các ý kiến đóng góp của Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành đều được ghi nhận và điều chỉnh kịp thời.
- Hội đồng quản trị đã cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban Kiểm soát. Đồng thời, Ban điều hành cũng tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty luôn có sự phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý doanh nghiệp để hoạt động luôn tuân thủ các quy định của Pháp luật hiện hành, Điều lệ và đạt hiệu quả cao nhất.

HOẠT ĐỘNG KHÁC CỦA BKS

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty, căn cứ kết quả bầu thành viên Ban Kiểm soát, Trưởng Ban Kiểm soát ngày 28/4/2025, Ban kiểm soát đã thực hiện phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban kiểm soát để triển khai thực hiện các công việc hiệu quả và có trọng tâm.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BKS

Hội đồng quản trị đã định hướng và chỉ đạo hoạt động của Công ty, đồng thời giám sát, hỗ trợ Ban Điều hành triển khai kế hoạch kinh doanh, đầu tư. Ban Điều hành bám sát hoạt động kinh doanh, chủ động trong công tác điều hành và đưa ra nhiều đề xuất, kiến nghị quan trọng giúp Hội đồng quản trị có những chỉ đạo kịp thời và đưa ra những giải pháp để hạn chế những bất lợi của tình hình kinh doanh trong năm 2025. Nhìn chung, hệ thống quản trị và điều hành đảm bảo năng lực đáp ứng hoạt động kinh doanh hiện tại của Công ty.

CÁC CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đỗ Tuấn Nam	02/05	40%	100%	Không còn là Thành viên BKS từ ngày 28/4/2025
2	Bà Vũ Thị Diệp	05/05	100%	100%	
3	Bà Phan Thị Mai	05/05	100%	100%	
4	Bà Đoàn Thu Huyền	03/05	60%	100%	Trở thành Thành viên BKS từ ngày 28/4/2025

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

» LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO, CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

Họ và tên	Chức danh	Năm 2025 (VNĐ)	Năm 2024 (VNĐ)
Ông Nguyễn Quang Dũng	Chủ tịch HĐQT	288.000.000	192.000.000
Ông Phạm Đăng Cao	Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm 28/04/2025)	84.000.000	120.000.000
Bà Nguyễn Thị Mai Anh	Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm 28/04/2025)	120.000.000	-
Ông Lê Hồng Quân	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	1.577.677.219	1.233.982.413
Ông Nguyễn Thành Nam	Thành viên HĐQT chuyên trách (Miễn nhiệm 28/04/2025)	231.552.000	635.916.484
Ông Nguyễn Ngọc Tới	Thành viên HĐQT chuyên trách (Bổ nhiệm 28/04/2025)	552.489.636	-
Ông Đặng Huy Cường	Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm 28/04/2025)	78.000.000	90.000.000
Ông Nguyễn Quang Vĩnh	Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm 28/04/2025)	120.000.000	-
Ông Hồ Liên Nam	Phó Tổng Giám đốc	1.165.438.990	899.244.482
Ông Trần Vũ Thanh Quang	Phó Tổng Giám đốc	1.165.438.990	899.244.482
Ông Đặng Văn Hòa	Phó Tổng Giám đốc	1.165.438.990	899.244.482
Ông Nguyễn Kim Toàn	Kế toán trưởng	1.165.438.990	865.270.497
Ông Đỗ Tuấn Nam	Trưởng Ban kiểm soát (Miễn nhiệm 28/04/2025)	84.000.000	120.000.000
Bà Vũ Thị Diệp	Trưởng Ban kiểm soát (Bổ nhiệm 28/04/2025)	192.000.000	96.000.000
Bà Phan Thị Mai	Thành viên Ban kiểm soát	168.000.000	96.000.000
Bà Đoàn Thu Huyền	Thành viên Ban kiểm soát	96.000.000	-

» GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Không có

» GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch	Số NQ/ QĐ của ĐHĐCĐ/ HĐQT...	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (BCTC riêng)
1	Công ty cổ phần Vận tải Container VIMC (VIMC Lines)	Công ty cổ phần Vận tải Container VIMC là công ty con của VIMC. VIMC là Công ty mẹ của QNP. Thành viên BKS QNP là Thành viên BKS VIMC Lines.	0110710348 cấp ngày 10/5/2024 tại Hà Nội	Số 1 Đào Duy Anh, Phường Kim Liên, TP Hà Nội, Việt Nam	Năm 2025	Nghị quyết số 127/NQ-HĐQT ngày 28/6/2024 của Hội đồng quản trị Công ty	Nội dung: Cảng Quy Nhơn cung cấp dịch vụ sửa chữa và dịch vụ xếp dỡ, cầu bến container. Doanh thu năm 2025: 9,6 tỷ đồng.
2	Công ty cổ phần Đại lý Hàng hải Việt	CTCP Đại lý Hàng hải Việt Nam là Công ty con của VIMC. VIMC là Công ty mẹ của QNP	0300437898-009 cấp ngày 03/01/2007 tại tỉnh Bình Định	Số 147 đường Trần Hưng Đạo, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam	Năm 2025	Nghị quyết số 162/NQ-HĐQT ngày 29/12/2023 của Hội đồng quản trị Công ty. Nghị quyết số 253/NQ-HĐQT ngày 17/12/2024 của Hội đồng quản trị Công ty Nghị quyết số 162/NQ-HĐQT ngày 01/08/2024 của Hội đồng quản trị Công ty	Nội dung: cho thuê mặt bằng làm văn phòng làm việc, và xếp dỡ, giao nhận, cung ứng các dịch vụ hàng hải. Doanh thu năm 2025: 26,4 triệu đồng.
3	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Logistics Cảng Quy Nhơn (QPL)	QPL là công ty TNHH MTV do Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn làm chủ sở hữu	4101616138 cấp ngày 01/6/2022 tại Sở KH&ĐT tỉnh Bình Định, thay đổi lần thứ 02 ngày 12/6/2024	Số 05 Nguyễn Dữ, Phường Quy Nhơn, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam	Năm 2025	Nghị quyết số 137/NQ-HĐQT ngày 24/6/2022 của Hội đồng quản trị Công ty. Nghị quyết số 251/NQ-HĐQT ngày 17/12/2024 của Hội đồng quản trị Công ty.	Tổng giá trị giao dịch năm 2025: cho thuê cửa hàng xăng dầu Cảng Quy Nhơn; thuê quản lý, vận hành khai thác cung ứng nước ngọt; cung cấp nước ngọt cho khách hàng; cho thuê cơ sở hạ tầng nhà văn phòng làm việc; cho thuê mặt bằng bãi cảng làm bãi đậu xe, sửa chữa, và dịch vụ liên quan đến phương tiện vận tải bộ; cho thuê mặt bằng bãi cảng làm bãi đậu đỗ phương tiện vận tải bộ; thuê kho lưu chứa hàng hóa; thuê phương tiện vận chuyển, xếp dỡ hàng hóa; cung cấp dịch vụ tại cảng; mua lốp xe, vật tư lốp xe phục vụ sản xuất; mua bán nhiên liệu. Tổng giá trị giao dịch năm 2025: - Doanh thu năm 2025: 22,2 tỷ đồng; - Giá trị mua hàng/dịch vụ năm 2025: 31,9 tỷ đồng.

» **GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY;
HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN
QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch	Số NQ/ QĐ của ĐHĐCĐ/ HĐQT...	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (BCTC riêng)
4	Công ty cổ phần Tân Cảng Quy Nhơn	CTCP Cảng Quy Nhơn sở hữu 16,68% vốn điều lệ CTCP Tân Cảng Quy Nhơn; Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc CTCP Cảng Quy Nhơn là Chủ tịch HĐQT CTCP Tân Cảng Quy Nhơn (kể từ 26/4/2023)	4100694020 cấp ngày 28/01/2008 tại tỉnh Bình Định	Số 03 Nguyễn Dũ, Phường Hải Cảng, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định	Năm 2025	Nghị quyết số 63/NQ-HĐQT ngày 19/7/2017 của Hội đồng quản trị Công ty. Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT ngày 03/01/2020 của Hội đồng quản trị Công ty. Nghị quyết số 160/NQ-HĐQT ngày 29/12/2023 về việc ký kết Phụ lục Hợp đồng hợp tác kinh doanh khai thác hạ tầng cầu cảng với CTCP Tân Cảng Quy Nhơn. Nghị quyết số 87/NQ-HĐQT ngày 25/4/2024 của Hội đồng quản trị Công ty. Nghị quyết số 252/NQ-HĐQT ngày 17/12/2024 của Hội đồng quản trị Công ty. Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 22/4/2025 của HĐQT CTCP Tân Cảng Quy Nhơn	Nội dung giao dịch: hợp tác kinh doanh khai thác hạ tầng cầu cảng thuộc quyền sở hữu của Tân Cảng Quy Nhơn; thuê mặt bằng mở rộng sau cầu cảng của Tân Cảng Quy Nhơn; thuê mặt bằng bãi và mặt bằng phục vụ lưu thông phương tiện của Công ty cổ phần Tân Cảng Quy Nhơn; cung cấp điện tại cầu bến Tân Cảng Quy Nhơn; nhận cổ tức từ Tân Cảng Quy Nhơn. Tổng giá trị giao dịch năm 2025: - Doanh thu năm 2025: 62,9 triệu đồng. - Giá trị mua hàng/dịch vụ năm 2025: 31,6 tỷ đồng. - Giá trị cổ tức lợi nhuận được chia: 3,6 tỷ đồng
5	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Vosco	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Vosco là công ty liên kết của Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam. Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam là Công ty con của VIMC. VIMC là Công ty mẹ của QNP.	0201137068 cấp ngày 22/12/2010 tại Hải Phòng	Số 215 Lạch Tray, Phường Gia Viên, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Từ 01/07/2025 đến 31/12/2025		Nội dung: Cước thuê cầu cảng để cấp nhiên liệu cho tàu thủy bằng phuy, kiện. Doanh thu năm 2025: 5,5 triệu đồng.
6	Công ty cổ phần vận tải biển và hợp tác lao động quốc tế (INLACO SAIGON)	Công ty cổ phần vận tải biển và hợp tác lao động quốc tế là công ty liên kết của VIMC. VIMC là Công ty mẹ của QNP.	0300442760 ngày 27/6/2007 tại Thành phố Hồ Chí Minh	36-38 Nguyễn Trường Tộ, Phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Từ 01/07/2025 đến 31/12/2025		Nội dung: Cảng Quy Nhơn cung cấp dịch vụ lai dắt, phí cầu bến và buộc/cởi dây theo hợp đồng ký với một doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ đại lý tàu biển (không phải người có liên quan). Trong phạm vi nghiệp vụ đại lý tàu, doanh nghiệp đại lý đề nghị Cảng Quy Nhơn xuất hóa đơn cho chủ tàu/người thuê tàu (INLACO SAIGON). Toàn bộ việc đối chiếu và thanh toán chi phí dịch vụ do doanh nghiệp đại lý thực hiện với Cảng Quy Nhơn theo hợp đồng đã ký. Doanh thu năm 2025: 81,3 triệu đồng.

» GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY;
HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN
QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch	Số NQ/ QĐ của ĐHĐCĐ/ HĐQT...	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (BCTC riêng)
7	Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng công trình Hàng hải	CTCP Tư vấn xây dựng công trình Hàng hải là công ty liên kết của VIMC. VIMC là Công ty mẹ của QNP.	Số 0200119411 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần 10 ngày 24/06/2021	Tầng 12 tháp tây Hancorp Plaza, 72 đường Trần Đăng Ninh, Phường Nghĩa Đô, TP Hà Nội, Việt Nam	Năm 2025	Nghị quyết số 88/NQ-HĐQT ngày 26/4/2024 của Hội đồng quản trị Công ty. Nghị quyết số 31/NQ-HĐQT ngày 28/02/2025 của Hội đồng quản trị Công ty.	Nội dung: tư vấn, gói thầu TV 05: Lập thiết kế BVTC - Dự toán công trình “dự án mở rộng Cảng Quy Nhơn đến năm 2030 tại phường Hải Cảng ,TP Quy Nhơn (giai đoạn 1)”; Khảo sát địa hình, khảo sát địa chất lập BCNCKT; Thiết kế BVTC các hạng mục công trình Dự án: Đầu tư xây dựng kho hàng chuyên dụng. Giá trị mua hàng/dịch vụ năm 2025: 1,2 tỷ đồng. Giá trị tạm ứng (trả trước) cho bên liên quan năm 2025: 300 triệu đồng.
8	Ban Quản lý dự án chuyên ngành Hàng hải - Chi nhánh Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP	Ban Quản lý dự án chuyên ngành Hàng hải là Chi nhánh của VIMC. VIMC là Công ty mẹ của QNP.	0100104595-007 cấp ngày 01/10/2020 tại Hà Nội	Số 1 Đào Duy Anh, Phường Kim Liên, TP Hà Nội, Việt Nam	Từ 01/07/2025 đến 31/12/2025	Nghị quyết 31/NQ-HĐQT ngày 28/02/2025 của Hội đồng quản trị Công ty	Nội dung: Tư vấn quản lý dự án: Đầu tư XD Kho hàng chuyên dụng và dự án Nâng cấp bãi container số 3; Lập báo cáo ng- hiên cứu khả thi dự án bến cảng Phù Mỹ. Giá trị tạm ứng (trả trước) năm 2025: 529,8 triệu đồng.
9	Công ty cổ phần Đầu tư và tư vấn Thiết kế Số Một	Công ty cổ phần Đầu tư và tư vấn Thiết kế Số Một là công ty liên kết của CTCP Tư vấn xây dựng công trình Hàng hải. CTCP Tư vấn xây dựng công trình Hàng hải là công ty liên kết của VIMC. VIMC là Công ty mẹ của QNP.	0309187096 cấp ngày 08/7/2009 tại TP. Hồ Chí Minh	Số 10 đường 20, khu phố 3, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Từ 01/07/2025 đến 31/12/2025		Nội dung: Giám sát thi công xây dựng công trình: Dự án nâng cấp bãi container số 3 – Cảng Quy Nhơn. Giá trị mua hàng/dịch vụ năm 2025: 370,4 triệu đồng. Giá trị tạm ứng (trả trước) năm 2025: 150 triệu đồng.
10	Chi nhánh Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP tại Hải Phòng	Chi nhánh của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP (VIMC). VIMC là Công ty mẹ của QNP.	0100104595-003 cấp ngày 14/7/1998 tại Hải Phòng	Số 282 Đà Nẵng, Phường Ngô Quyền, TP Hải Phòng, Việt Nam	Năm 2025		Nội dung: lưu trú khách sạn. Giá trị mua hàng/dịch vụ năm 2025: 925,9 nghìn đồng.

» GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY;
HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN
QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch	Số NQ/ QĐ của ĐHĐCĐ/ HĐQT...	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (BCTC riêng)
11	Công ty TNHH Cảng Quốc tế SP-PSA	Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP là công ty mẹ sở hữu 75,01% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn. Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP nắm giữ 15% vốn điều lệ của Công ty TNHH Cảng Quốc tế SP-PSA. Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc CTCP Cảng Quy Nhơn là Phó Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Cảng Quốc tế SP-PSA.	3500774906 cấp ngày 15/12/2006 tại Sở KH&ĐT Bà Rịa-Vũng Tàu	Đường liên cảng Cái Mép - Thị Vải, Phường Phú Mỹ, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	Từ 01/07/2025 đến 31/12/2025	Nghị quyết số 108/NQ-HĐQT ngày 11/6/2025 của Hội đồng quản trị Công ty	Nội dung: mua hàng hoá Giá trị mua hàng/dịch vụ năm 2025: 35,3 triệu đồng
12	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP (VIMC)	Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP là công ty mẹ sở hữu 75,01% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.	0100104595cấp ngày 07/07/2010 tại Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, TP Hà Nội, Việt Nam	18/7/2025	Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông Công ty. Nghị quyết số 90/NQ-HĐQT ngày 23/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty	Nội dung: chi trả cổ tức Tổng giá trị chi trả cổ tức: 42,4 tỷ đồng
13	Hồ Liên Nam	Người nội bộ - Phó Tổng giám đốc QNP			18/7/2025	Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông Công ty. Nghị quyết số 90/NQ-HĐQT ngày 23/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty	Nội dung: chi trả cổ tức. Tổng giá trị chi trả cổ tức (sau thuế TNCN): 4,2 triệu đồng
14	Trần Vũ Thanh Quang	Người nội bộ - Phó Tổng giám đốc QNP			18/7/2025	Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông Công ty. Nghị quyết số 90/NQ-HĐQT ngày 23/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty	Nội dung: chi trả cổ tức. Tổng giá trị chi trả cổ tức (sau thuế TNCN): 4,7 triệu đồng

» GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY;
HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN
QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch	Số NQ/ QĐ của ĐHĐCĐ/ HĐQT...	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (BCTC riêng)
15	Nguyễn Kim Toàn	Người nội bộ - Kế toán trưởng			18/7/2025	Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông Công ty. Nghị quyết số 90/NQ-HĐQT ngày 23/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty	Nội dung: chi trả cổ tức. Tổng giá trị chi trả cổ tức (sau thuế TNCN): 10,6 triệu đồng
16	Hoàng Quốc Phương	Người nội bộ - Nguyên Người phụ trách quản trị Công ty			18/7/2025	Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông Công ty. Nghị quyết số 90/NQ-HĐQT ngày 23/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty	Nội dung: chi trả cổ tức. Tổng giá trị chi trả cổ tức (sau thuế TNCN): 1,2 triệu đồng
17	Lê Minh Thành	Người có liên quan của người nội bộ - Thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ			18/7/2025	Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông Công ty. Nghị quyết số 90/NQ-HĐQT ngày 23/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty	Nội dung: chi trả cổ tức. Tổng giá trị chi trả cổ tức (sau thuế TNCN): 5 triệu đồng



» ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

- Tiếp tục hoàn thiện, ban hành mới các quy chế, quy định làm cơ sở cho công tác chỉ đạo điều hành và quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo, giám sát hoạt động của Công ty trên mọi lĩnh vực; đảm bảo thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đã thông qua.
- Áp dụng đồng loạt các biện pháp quản trị, sắp xếp tinh gọn bộ máy quản lý các đơn vị trực thuộc, tổ chức khai thác điều hành sản xuất hợp lý góp phần tăng năng suất lao động, thực hành tiết kiệm và sử dụng tối ưu các nguồn lực hiện có để tăng lợi nhuận cho Công ty.

06

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ý KIẾN KIỂM TOÁN

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN





BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN 2025

Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2025 của Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn đã được công bố thông tin đúng quy định và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty theo website: <https://www.quynhonport.vn/>



BCTC HỢP NHẤT NĂM 2025
ĐÃ KIỂM TOÁN
(TIẾNG VIỆT)



BCTC HỢP NHẤT NĂM 2025
ĐÃ KIỂM TOÁN
(TIẾNG ANH)

GIA LAI, NGÀY 18 THÁNG 03 NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG QUY NHƠN
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Lê Hồng Quân